PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

A. Thủ tục hành chính cấp trung ương: Không có

B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh

1. Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ- sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP) và cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục X của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*

Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 2. Bản sao kết quả kiểm xạ; 3. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với việc vận hành thiết bị chiếu xạ trong y tế, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT); 4. Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất). * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được gia hạn)
Phí, lệ phí (nếu có)	- Phí thẩm định an toàn: 75% mức thu phí thẩm định cấp phép lần đầu. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. - Lệ phí gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất). - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 06. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[1]…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[2]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị gia hạn giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Cấp ngày:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   (3)

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

[1] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[2] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN, BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

1. Thể thức báo cáo đánh giá an toàn, báo cáo phân tích an toàn

a) Báo cáo đánh giá an toàn/báo cáo phân tích an toàn gồm trang bìa chính (theo Mẫu tại trang 2 Phụ lục này), trang bìa phụ (theo Mẫu tại trang 3 Phụ lục này), báo cáo đánh giá an toàn/báo cáo phân tích an toàn và các tài liệu kèm theo.

b) Báo cáo đánh giá an toàn, báo cáo phân tích an toàn và các tài liệu kèm theo trong báo cáo phải đóng thành quyển.

2. Cấu trúc và nội dung bản báo cáo đánh giá an toàn / báo cáo phân tích an toàn

Mẫu số 01	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép sử dụng nguồn phóng xạ (trừ nguồn phóng xạ gắn trong thiết bị chiếu xạ)
Mẫu số 02	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép sản xuất, chế biến chất phóng xạ
Mẫu số 03	Báo cáo đánh giá an toàn ((Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)
Mẫu số 04	Báo cáo đánh giá an toàn (Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)
Mẫu số 05	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu
Mẫu số 06	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng
Mẫu số 07	Báo cáo phân tích an toàn (Xây dựng cơ sở bức xạ)
Mẫu số 08	Báo cáo phân tích an toàn (Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ)
Mẫu số 09	Báo cáo phân tích an toàn khi đề nghị cấp giấy phép chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ
Mẫu số 10	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân
Mẫu số 11	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân

đã qua sử dụng và giấy phép vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

Mẫu số 12 Báo cáo đánh giá an toàn (sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ di động)

Mẫu số 13 Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ

Mẫu số 14 Báo cáo phân tích an toàn (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 03. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; Biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ;

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không

yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;

- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; Tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;

- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;

- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;

- Danh mục trang thiết bị;

- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

Mẫu số 08. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc bức xạ đang thực hiện và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động tại cơ sở bức xạ

1. Mô tả nguồn bức xạ đang vận hành/sử dụng và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động trong công việc bức xạ.

- Đối với cơ sở sử dụng máy gia tốc: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, bức xạ phát ra, năng lượng cực đại của bức xạ và dự kiến thay đổi.

- Đối với cơ sở sử dụng thiết bị dùng nguồn phóng xạ: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, tên đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ sử dụng trong thiết bị và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở sản xuất chất phóng xạ: Mô tả tên đồng vị phóng xạ đã sản xuất, hoạt độ cực đại chất phóng xạ dự kiến sản xuất tại một thời điểm và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng:

+ Mô tả loại, khối lượng chất thải phóng xạ và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi;

+ Mô tả loại, số lượng nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi.

2. Mô tả công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, tải làm việc cực đại sử dụng để tính toán thiết kế.

Phần III. Phân tích an toàn

1. Mô tả chi tiết tính toán che chắn (có tính đến tính toán che chắn trước và sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động).

2. Mô tả thiết kế liên quan đến bảo vệ chống chiếu trong đối với các cơ sở có nguồn phóng xạ hở.

3. Mô tả thiết kế bảo đảm an ninh cho nguồn phóng xạ khi sử dụng, lưu giữ.

4. Dự kiến kế hoạch thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, vận hành thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

5. Đánh giá mức liều bức xạ tại các khu vực trong cơ sở sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

Phần IV. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể cơ sở;

- Bản vẽ thiết kế khu vực tiến hành công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

Mẫu số 09. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN
(Chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về giấy phép tiến hành công việc bức xạ của cơ sở

Phần II. Phân tích an toàn khi chấm dứt hoạt động

1. Lý do chấm dứt hoạt động.

2. Phân tích các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ trong việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ; xử lý, quản lý nguồn phóng xạ và chất thải phóng xạ.

Phần III. Tài liệu kèm theo

- Kế hoạch chi tiết cho việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ;
- Danh mục trang thiết bị để tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ.

2. Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân phải đề nghị sửa đổi Giấy phép trong các trường hợp sau: a) Thay đổi các thông tin về tổ chức, cá nhân được ghi trong Giấy phép bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax; b) Thay đổi các thông tin về cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu đối với Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển quá cảnh; tuyến đường vận chuyển đối với Giấy phép vận chuyển, vận chuyển quá cảnh; c) Giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép do chuyển nhượng, xuất khẩu, chấm dứt sử dụng, chấm dứt vận hành hoặc bị mất; d) Hiệu chỉnh lại thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong trường hợp phát hiện thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép chưa chính xác so với thực tế hoặc sai do lỗi của cơ quan cấp giấy phép; đ) Cập nhật thông tin về hãng, nước sản xuất của nguồn phóng xạ hở dùng trong y tế trong trường hợp có thay đổi về nhà cung cấp; e) Thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ đối với thiết bị soi kiểm tra an ninh, hàng hóa, hành lý; thiết bị phát tia X có cơ cấu tự che chắn; g) Thay đầu bóng phát tia X trong thiết bị X-quang chẩn đoán y tế; h) Có nhiều Giấy phép còn hiệu lực có cùng thời hạn theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, cùng loại hình tiến hành công việc bức xạ (cùng thủ tục hành chính). - Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ

	sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X ban hành kèm theo) và sửa đổi Giấy phép hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp sửa đổi giấy phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 2. Các văn bản xác nhận thông tin sửa đổi cho các trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax; 3. Bản sao hợp đồng chuyển nhượng đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ do chuyển nhượng; bản sao Giấy phép xuất khẩu kèm tờ khai hải quan đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ do xuất khẩu; văn bản thông báo của cơ sở về việc chấm dứt sử dụng hoặc chấm dứt vận hành; văn bản xác nhận nguồn phóng xạ bị mất đối với trường hợp mất nguồn; 4. Các văn bản chứng minh các thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép đã cấp khác với thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trên thực tế và cần hiệu đính; 5. Bản sao tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, nhà cung cấp có thông tin về nguồn phóng xạ hở đối với trường hợp cần cập nhật về hãng, nước sản xuất. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được sửa đổi)
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. -Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 07. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[3]…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[4]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Ngày cấp:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
   (1)
   (2)
10. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

…, ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

[3] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.
[4] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[5]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	_____

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[6]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[7]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[8]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[5] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.
[6] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.
[7] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.
[8] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

3. Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác.

Trình tự thực hiện	* Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ- sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác nộp 01 bộ hồ sơ đến *Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp bổ sung Giấy phép theo Mẫu 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo. 3. Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	* *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được bổ sung)
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo; - Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ

	và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

Mẫu số 07. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[9]…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[10]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Ngày cấp:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
   (1)
   (2)
   …
10. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

…, ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

[9] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.
[10] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

Mẫu số 09. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):[11]

7. Dòng cực đại (mA):[12]

8. Mục đích sử dụng:

□ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp □ Kiểm tra bo mạch điện tử

□ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa □ Phân tích huỳnh quang tia X

□ Máy đo trong công nghiệp[13]

□ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

□ Cố định: □ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
(Ký, ghi rõ họ tên)	CÁ NHÂN KHAI BÁO

11, 2 Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

[13] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 11. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO MÁY PHÁT NƠTRON

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH MÁY

1. Tên máy:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Năng lượng nơtron cực đại:
- Điện áp gia tốc cực đại:
- Loại bia:
- Hoạt độ phóng xạ của bia:
7. Mục đích sử dụng:
□ Nghiên cứu và đào tạo
□ Thăm dò địa chất
□ Phân tích
□ Mục đích khác (ghi rõ):
8. Cố định hay di động:
□ Cố định □ Di động
9. Nơi đặt máy cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[14]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	———

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[15]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[16]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[17]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

[14] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.
[15] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.
[16] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.
[17] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

4. Gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ

Trình tự thực hiện	* Tổ chức phải đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy đăng ký hết hạn. Sau thời hạn này, tổ chức phải đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử mới. * Tổ chức đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo mẫu 04 Phụ lục X ban hành Nghị định số 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng	I. Thành phần hồ sơ:

hồ sơ	1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VIII của Nghị định 332/2025/NĐ-CP. 2. Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ kèm theo bản sao Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ. 3. Bản sao kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ (áp dụng đối với trường hợp thực hiện dịch vụ có yêu cầu sử dụng liều kế cá nhân). II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được gia hạn)
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định gia hạn giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 75% mức phí cấp giấy đăng ký mới. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VIII của Nghị định 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ

	trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 09. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh….*

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Fax:

5. Email:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
- Số điện thoại:

8. Đề nghị gia hạn Giấy đăng ký số: Ngày cấp:

9. Tài liệu kèm theo:

(1)…

(2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

5. Sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.

Trình tự thực hiện	- Tổ chức phải đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp thay đổi các thông tin về tổ chức được ghi trong Giấy đăng ký hoạt động bao gồm tên, địa chỉ, các trang thiết bị thực hiện dịch vụ của tổ chức hoặc trong trường hợp sai do lỗi của cơ quan cấp giấy đăng ký, nộp 01 bộ hồ sơ đến *Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo mẫu số 04 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VIII của Nghị định này; 2. Các giấy tờ chứng minh hoặc xác nhận thông tin sửa đổi. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	5 ngày làm việc

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được sửa đổi)
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ kèm theo bản sao Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 10. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh…*

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Fax:

5. Email:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

- Số điện thoại:

8. Đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký số: Ngày cấp:

9. Nội dung đề nghị sửa đổi:

□ Tên của tổ chức được cấp giấy đăng ký

- Tên cũ của tổ chức:

- Tên mới của tổ chức:

□ Địa chỉ của tổ chức được cấp giấy đăng ký

- Địa chỉ cũ:

- Địa chỉ mới:

□ Trang thiết bị:

□ …

10. Tài liệu kèm theo:

(1) …

(2) …

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

1. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn *15 ngày làm việc* kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.

Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên áp tải hàng theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 3. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo mẫu tương ứng 03,04, 05,06,12,13,14,15 quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Báo cáo đánh giá an toàn (theo mẫu) tại Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao hợp đồng hoặc thỏa thuận vận chuyển trong trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép không phải là tổ chức, cá nhân vận chuyển. 6. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	*15 ngày làm việc*
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm phóng xạ trên trung bình (bao gồm nguồn phóng xạ thuộc nhóm 1 và nhóm 2 theo phân loại nguồn tại QCVN 6: 2010/BKHCN): 7.000.000 đồng/1 kiện hàng.

	+ Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm phóng xạ trung bình (bao gồm nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3 theo phân loại nguồn tại QCVN 6: 2010/BKHCN): 2.000.000 đồng/1 kiện hàng. + Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm phóng xạ dưới trung bình (bao gồm nguồn phóng xạ thuộc nhóm 4 và nhóm 5 theo phân loại nguồn tại QCVN 6: 2010/BKHCN): 1.000.000 đồng/1 kiện hàng. + Đóng gói, vận chuyển chất thải phóng xạ: 4.000.000 đồng/1 chuyến hàng + Đóng gói, vận chuyển vật liệu hạt nhân nguồn: 4.000.000 đồng/1 chuyến hàng + Đóng gói, vận chuyển vật liệu hạt nhân: 7.000.000 đồng/1 chuyến hàng. + Đóng gói, vận chuyển nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chưa có quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên áp tải hàng theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo mẫu tương ứng 03,04, 05,06,12,13,14,15 quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn theo Mẫu số 11 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Điều kiện về nhân lực: a) Trường hợp vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt (trừ trường hợp vận chuyển kiện miễn trừ theo quy định): người điều khiển phương tiện vận chuyển có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ hoặc có người áp tải có Giấy chứng nhận này;

	b) Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ: phải có người phụ trách ứng phó sự cố được cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ. 2. Điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh a) Kiện hàng phải được đóng gói, dán nhãn theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; b) Có thiết bị đo suất liều chiếu xạ để giám sát an toàn trong quá trình vận chuyển; c) Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh theo quy định tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; d) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục VI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo Quy chuẩn hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia về An toàn bức xạ - Quản lý chất thải phóng xạ - Phân loại chất thải phóng xạ: kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; đ) Phương tiện vận chuyển đường bộ, khoang hàng vận chuyển bằng đường sắt phải gắn nhãn cảnh báo hàng nguy hiểm phóng xạ theo quy định khi vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân; e) Trường hợp vận chuyển bằng đường bộ: chỉ được sử dụng ôtô có khoang chứa riêng biệt và không được chở hành khách khi vận chuyển (trừ trường hợp vận chuyển kiện miễn trừ theo quy định).
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí

	để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 03. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ (Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng)

Kính gửi: **……..……[18]…….**

1. Tên tổ chức[19]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức[20]:

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Số CC/CCCD/ Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

8. Đề nghị cấp giấy phép đóng gói, vận chuyển với thông tin như sau:

- Ngày dự kiến vận chuyển:
- Tuyến đường vận chuyển:
- Phương tiện vận chuyển:
- Số kiện hàng chất phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng:

9. Thông tin bên vận chuyển:

- Tên tổ chức /cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc:
- Số điện thoại: Số Fax:
- E-mail:

10. Thông tin bên nhận hàng:

---

[18] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

[19] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

[20] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức gửi hàng. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai *Số CCCD/ Hộ chiếu*.

- Tên tổ chức /cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc liên hệ:
- Số Điện thoại: Số Fax:
- E-mail:

11. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

(3) ...

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 04. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ (Vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân quá cảnh lãnh thổ Việt Nam)

Kính gửi: **……..……[21]…….**

1. Tên tổ chức[22]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Quốc gia:

4. Số điện thoại: 5. Số Fax:

6. E-mail:

7. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

8. Người đứng đầu tổ chức[23]:

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

9. Đề nghị cấp giấy phép vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân quá cảnh lãnh thổ Việt Nam với thông tin như sau:

- Ngày dự kiến vào Việt Nam:
- Ngày dự kiến ra khỏi Việt Nam:
- Tuyến đường vận chuyển thuộc lãnh thổ Việt Nam:
- Phương tiện vận chuyển:
- Số kiện hàng nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân:

10. Thông tin bên nhận hàng:

- Tên tổ chức / cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc:
- Quốc gia:

---

[21] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

[22] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và là tổ chức trực tiếp gửi hàng.

[23] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

- Số điện thoại: Số Fax:
- E-mail:

11. Thông tin bên vận chuyển:

- Tên tổ chức, cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc:
- Số điện thoại: Số Fax:
- E-mail:

12. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

(3)

…

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 02. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN ÁP TẢI HÀNG TRONG VẬN CHUYỂN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. NHÂN VIÊN ÁP TẢI HÀNG

1. Họ và tên:

2. Giới tính:

3. Ngày sinh:

4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

5. Chuyên ngành đào tạo:

6. Tổ chức đang làm việc:

7. Số điện thoại:

8. Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ

- Số giấy chứng nhận:
- Ngày cấp:
- Tổ chức cấp:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 03. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (KHÔNG GẮN VỚI THIẾT BỊ)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xêri (Serial Number):[24]
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[25] Ngày xác định hoạt độ:[26]
6. Mục đích sử dụng:
   - □ Nghiên cứu, đào tạo
   - □ Máy đo trong công nghiệp[27]
   - □ Thăm dò địa chất
   - □ Phân tích huỳnh quang tia X
   - □ Chuẩn thiết bị
   - □ Các ứng dụng khác (ghi rõ):
7. Xuất xứ nguồn:
   - □ Nhập khẩu

     Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:
   - □ Nhận chuyển giao từ tổ chức / cá nhân khác

     Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

24 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

25 Hoặc hoạt độ cực đại trong trường hợp nhập khẩu

26 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

[27] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

9. Nơi đặt/sử dụng nguồn:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 04. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (GẮN VỚI THIẾT BỊ BỨC XẠ, THIẾT BỊ CHIẾU XẠ)[28]

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):[29]
3. Số xê-ri (Serial Number):[30]
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[31] Ngày xác định hoạt độ:[32]
6. Mục đích sử dụng:

□ Chụp ảnh phóng xạ □ Xạ trị áp sát
□ Chiếu xạ công nghiệp □ Máy đo trong công nghiệp[33]
□ Xạ trị từ xa □ Phân tích huỳnh quang tia X
□ Nghiên cứu, đào tạo
□ Thăm dò địa chất
□ Chuẩn thiết bị
□ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

□ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

---

[28] Tổ chức sau khi được cấp phép sử dụng nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải khai báo thông tin về nguồn phóng xạ sau mỗi lần thay thế.

[29, 3, 5] Không yêu cầu đối với nguồn trong thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép.

31 Hoặc hoạt độ cực đại đối với nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép.

[33] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

□ Tiếp nhận từ tổ chức/cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức/cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

III. THIẾT BỊ BỨC XẠ

1. Mã hiệu (Model):
2. Số xê-ri (Serial Number):
3. Hãng, nơi sản xuất:
4. Năm sản xuất:
5. Thiết bị di động hay lắp đặt cố định: □ Di động □ Cố định
6. Nơi đặt (đối với thiết bị lắp đặt cố định):
7. Khối lượng urani nghèo dùng để che chắn nguồn (nếu có):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 05. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci): Ngày xác định hoạt độ:
6. Đã được sử dụng vào mục đích:

□ Xạ trị từ xa □ Xạ trị áp sát
□ Nghiên cứu và đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[34]
□ Thăm dò địa chất □ Chụp ảnh phóng xạ
□ Chiếu xạ công nghiệp □ Phân tích huỳnh quang tia X
□ Chuẩn thiết bị □ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đã được cấp:
   Số giấy phép: Ngày cấp:
   Nơi cấp:

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý (nếu có):
2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

[34] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Mẫu số 06. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ HỞ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1 Tên đồng vị phóng xạ:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Công thức hóa học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):

- Trong một năm (Đối với nhập khẩu/ xuất khẩu/ sử dụng):
- Trong một chuyến hàng (Đối với vận chuyển):

6. Mục đích sử dụng:

□ Chẩn đoán y tế □ Điều trị y tế

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Đánh dấu đồng vị phóng xạ

□ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Nơi sử dụng:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 12. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN NGUỒN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân nguồn:
2. Khối lượng:
3. Thành phần hoá học:
4. Trạng thái vật lý:
5. Nơi lưu giữ, sử dụng:
6. Mục đích sử dụng:
7. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 13. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

II.1. DẠNG VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

□ Bó nhiên liệu[35] □ Không ở dạng bó nhiên liệu[36]

II.2. VẬT LIỆU HẠT NHÂN Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

1. Mã hiệu từng bó nhiên liệu:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Khối lượng từng bó nhiên liệu:

4. Khối lượng của vật liệu hạt nhân trong từng bó nhiên liệu:

5. Khối lượng urani:

6. Khối lượng đồng vị U-235:

7. Độ làm giàu trung bình của một bó nhiên liệu:

8. Thành phần hoá học hoặc thành phần hợp kim chính của nhiên liệu:

9. Vật liệu vỏ bọc bó nhiên liệu:

10. Mục đích sử dụng:

11. Nơi sử dụng:

II.3 VẬT LIỆU HẠT NHÂN KHÔNG Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân:

2. Khối lượng:

3. Thành phần hoá học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Khối lượng của đồng vị phân hạch:

6. Độ làm giàu của thành phần đồng vị:

7. Số hạng mục:

8. Mục đích sử dụng:

9. Nơi sử dụng và lưu giữ:

---

[35] Nếu vật liệu hạt nhân ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.2.

[36] Nếu vật liệu hạt nhân không ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.3.

10. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 14. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ HẠT NHÂN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Các thông số kỹ thuật chính:

7. Mục đích sử dụng:

8. Nơi đặt thiết bị:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 15. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

1. Tên các đồng vị phóng xạ chính trong chất thải:

2. Xuất xứ chất thải:

3. Hoạt độ riêng (Bq/kg hoặc Bq/l)[37]:

4. Trạng thái vật lý:

□ Rắn □ Lỏng

5. Khối lượng (đối với dạng rắn) hoặc thể tích (đối với dạng lỏng):

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý:

2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

[37]Giá trị suất liều cực đại bề mặt đối với vật thể nhiễm bẩn phóng xạ hoặc giá trị suất liều cực đại tại khoảng cách 1m đối với vật thể nhiễm bẩn được đóng gói.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng … năm …

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 11. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân)

Phần I. Thông tin về tổ chức, cá nhân

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):

- Điện thoại liên lạc; số fax; E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail của người đứng đầu:

- Họ tên; địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail, chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận) của người phụ trách an toàn bức xạ:

- Họ tên, địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; e-mail, chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận) của người phụ trách ứng phó sự cố:

2. Thông tin về tổ chức, cá nhân vận chuyển (nếu khác với tổ chức đề nghị cấp phép)

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên hệ (nếu khác địa chỉ trụ sở chính); số điện thoại, số fax, E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ E-mail của người đứng đầu tổ chức:

3. Thông tin về tổ chức, cá nhân nhận hàng

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên hệ (nếu khác địa chỉ trụ sở chính); điện thoại liên lạc, số fax, E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc, điện thoại liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, e-mail của người đứng đầu tổ chức bên nhận hàng.

Phần II. Kiện hàng, lô hàng và phương tiện vận chuyển

1. Mô tả kiện hàng, lô hàng

- Mã số phân loại hàng của Liên hợp quốc;

- Mã số Liên hợp quốc của vật liệu phóng xạ;

- Loại, hạng kiện hàng theo hoạt độ tổng trong kiện và hoạt độ riêng của nguồn phóng xạ;

- Mô tả cấu trúc che chắn của kiện hàng;

- Mô tả cách đánh dấu, dán nhãn trên mặt ngoài kiện hàng và thông tin được mô tả trong nhãn kiện hàng;

- Mô tả thông tin đối với nguồn phóng xạ hoặc vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn trong từng kiện hàng;

+ Đối với kiện hàng chứa nguồn phóng xạ kín: Liệt kê đầy đủ và mô tả chi tiết về số lượng, mã hiệu, số hiệu, đặc trưng kỹ thuật, hoạt độ phóng xạ của từng nguồn phóng xạ trong kiện;

+ Đối với kiện hàng chứa nguồn phóng xạ hở: Nêu rõ tên nguồn phóng xạ, đặc trưng kỹ thuật và tổng hoạt độ;

+ Đối với vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn: Nêu rõ tên, đặc trưng kỹ thuật và khối lượng tổng cộng trong kiện;

+ Đối với lô hàng gồm các kiện trong công-ten-nơ: Ghi chi tiết nội dung của mỗi kiện bên trong công-ten-nơ và tổng hoạt độ của từng công-ten-nơ.

2. Mô tả phương tiện vận chuyển

- Loại phương tiện dùng vận chuyển, cách xếp kiện hàng trên phương tiện, biện pháp gia cố kiện hàng trên phương tiện khi vận chuyển; Số đăng ký của phương tiện vận chuyển kèm theo ảnh chụp của phương tiện vận chuyển;

- Dấu hiệu cảnh báo bức xạ trên côngten nơ, phương tiện vận chuyển.

Phần III. Kế hoạch bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Thông tin an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

- Đánh giá suất liều bức xạ cực đại tại bề mặt kiện hàng;

- Đánh giá chỉ số vận chuyển (TI);

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Đánh giá mức bức xạ tại các vị trí có người trên phương tiện và xung quanh thành phương tiện, gầm phương tiện;

- Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ hở: Kết quả đo nhiễm bẩn phóng xạ trên bề mặt của kiện hàng;

- Trường hợp vận chuyển nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chỉ số tới hạn của kiện hàng;

- Phân nhóm an ninh, nêu các biện pháp bảo đảm an ninh của nguồn phóng xạ theo hướng dẫn tại Phụ lục I của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

2. Thông tin về người áp tải

- Họ và tên;

- Địa chỉ liên lạc, số điện thoại, số fax, E-mail;

- Trình độ chuyên môn;

- Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (Số, ngày cấp, nơi cấp).

3. Thông tin về người phụ trách ứng phó sự cố (Đối với trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ)

- Họ và tên;

- Địa chỉ liên lạc, số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ E-mail;

- Trình độ chuyên môn;

- Số, ngày cấp, nơi cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

4. Thông tin về thiết bị đo bức xạ trong quá trình vận chuyển

- Tên thiết bị;
- Số model, số xê-ri;
- Hãng, nước sản xuất;
- Đặc trưng kỹ thuật của thiết bị đo bức xạ;
- Thời gian hiệu chuẩn thiết bị gần nhất.

5. Mô tả biện pháp kiểm soát liều chiếu xạ đối với người điều khiển phương tiện, nhân viên áp tải hàng

Quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân, tần suất đo, đánh giá liều chiếu xạ cá nhân, đơn vị cung cấp dịch vụ đo, đánh giá; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ.

6. Mô tả quy trình vận chuyển

- Kiểm tra kiện hàng;
- Xếp kiện hàng lên phương tiện;
- Đo kiểm tra trước khi vận chuyển;
- Quy định trong trường hợp dừng phương tiện trên đường vận chuyển, bốc dỡ kiện hàng tại điểm dỡ hàng trung gian, bốc dỡ hàng tại kho tiếp nhận.

7. Mô tả việc lập và lưu giữ hồ sơ về chuyến hàng

Phần IV. Tài liệu kèm theo

- Bản sao chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị đo suất liều bức xạ;
- Ảnh chụp phương tiện vận chuyển.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[38]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	_____

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[39]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[40]…..

Căn cứ theo quy định tại (...[41]...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[38] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

[39] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

[40] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

[41] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

2. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn *15 ngày làm việc* kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp giấy phép vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 04 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên áp tải hàng theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	3. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo mẫu tương ứng 03,04, 05,06,12,13,14,15 quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Báo cáo đánh giá an toàn (theo mẫu) Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao hợp đồng hoặc thỏa thuận vận chuyển trong trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp phép không phải là tổ chức, cá nhân vận chuyển. 6. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. ** Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	*15 ngày làm việc*
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Vận chuyển quá cảnh chất phóng xạ: 25.000.000 đồng/1 chuyến hàng. + Vận chuyển quá cảnh vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn: 65.000.000 đồng/1 chuyến hàng. + Vận chuyển quá cảnh chất thải phóng xạ: Chưa có quy định - Trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ có sử dụng nhiều nguồn bức xạ hoặc tiến hành đồng thời nhiều công việc bức xạ thì mức thu phí thẩm định cấp phép được tính như sau: + Sử dụng 2 đến 3 nguồn bức xạ hoặc tiến hành từ 2 đến 3 công việc bức xạ thì áp dụng mức thu bằng 95% mức thu phí quy định.

	+ Sử dụng 4 đến 5 nguồn bức xạ hoặc tiến hành từ 4 đến 5 công việc bức xạ thì áp dụng mức thu bằng 90% mức thu phí quy định. + Sử dụng từ 6 nguồn bức xạ hoặc từ 6 công việc bức xạ trở lên thì áp dụng mức thu bằng 85% mức thu phí quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 04 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên áp tải hàng theo Mẫu số 02 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín, nguồn phóng xạ hở, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng theo mẫu tương ứng 03,04, 05,06,12,13,14,15 quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn theo Mẫu số 11 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Điều kiện về nhân lực a) Trường hợp vận chuyển bằng đường bộ, đường sắt (trừ trường hợp vận chuyển kiện miễn trừ theo quy định): người điều khiển phương tiện vận chuyển có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ hoặc có người áp tải có Giấy chứng nhận này; b) Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ: phải có người phụ trách ứng phó sự cố được cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ. 2. Điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh a) Kiện hàng phải được đóng gói, dán nhãn theo quy định về vận chuyển an toàn vật liệu phóng xạ; Kiện hàng phóng xạ được thiết kế, chế tạo, thử nghiệm bảo đảm an toàn tương xứng với mức độ nguy hiểm của vật liệu phóng xạ. Kiện hàng phóng xạ chỉ được dùng để chứa vật liệu phóng xạ và các tài liệu, vật phụ trợ cần thiết liên quan đến vật liệu phóng xạ được vận chuyển.

	b) Có thiết bị đo suất liều chiếu xạ để giám sát an toàn trong quá trình vận chuyển; c) Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo đảm an ninh theo quy định tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; d) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục VI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo Quy chuẩn hoặc Tiêu chuẩn Quốc gia về An toàn bức xạ - Quản lý chất thải phóng xạ - Phân loại chất thải phóng xạ: kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; đ) Phương tiện vận chuyển đường bộ, khoang hàng vận chuyển bằng đường sắt phải gắn nhãn cảnh báo hàng nguy hiểm phóng xạ theo quy định khi vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân; e) Trường hợp vận chuyển bằng đường bộ: chỉ được sử dụng ô tô có khoang chứa riêng biệt và không được chở hành khách khi vận chuyển (trừ trường hợp vận chuyển kiện miễn trừ theo quy định).
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 04. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ
(Vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân quá cảnh lãnh thổ Việt Nam)

Kính gửi: **……..……[42]…….**

1. Tên tổ chức[43]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Quốc gia:

4. Số điện thoại: 5. Số Fax:

6. E-mail:

7. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

8. Người đứng đầu tổ chức[44]:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

9. Đề nghị cấp giấy phép vận chuyển nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân quá cảnh lãnh thổ Việt Nam với thông tin như sau:

- Ngày dự kiến vào Việt Nam:

- Ngày dự kiến ra khỏi Việt Nam:

- Tuyến đường vận chuyển thuộc lãnh thổ Việt Nam:

- Phương tiện vận chuyển:

- Số kiện hàng nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân:

10. Thông tin bên nhận hàng:

- Tên tổ chức / cá nhân:

- Địa chỉ liên lạc:

- Quốc gia:

---

[42] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

[43] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và là tổ chức trực tiếp gửi hàng.

[44] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

- Số điện thoại: Số Fax:
- E-mail:

11. Thông tin bên vận chuyển:

- Tên tổ chức, cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc:
- Số điện thoại: Số Fax:
- E-mail:

12. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

(3)

…

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 02. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN ÁP TẢI HÀNG TRONG VẬN CHUYỂN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. NHÂN VIÊN ÁP TẢI HÀNG

1. Họ và tên:

2. Giới tính:

3. Ngày sinh:

4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

5. Chuyên ngành đào tạo:

6. Tổ chức đang làm việc:

7. Số điện thoại:

8. Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ

- Số giấy chứng nhận:
- Ngày cấp:
- Tổ chức cấp:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 03. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (KHÔNG GẮN VỚI THIẾT BỊ)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xêri (Serial Number):[45]

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[46] Ngày xác định hoạt độ:[47]

6. Mục đích sử dụng:

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[48]

□ Thăm dò địa chất □ Phân tích huỳnh quang tia X

□ Chuẩn thiết bị

□ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

□ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

□ Nhận chuyển giao từ tổ chức / cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

45 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

46 Hoặc hoạt độ cực đại trong trường hợp nhập khẩu

47 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

48 Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

9. Nơi đặt/sử dụng nguồn:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 04. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (GẮN VỚI THIẾT BỊ BỨC XẠ, THIẾT BỊ CHIẾU XẠ)[49]

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):[50]
3. Số xê-ri (Serial Number):[51]
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[52] Ngày xác định hoạt độ:[53]
6. Mục đích sử dụng:

□ Chụp ảnh phóng xạ □ Xạ trị áp sát
□ Chiếu xạ công nghiệp □ Máy đo trong công nghiệp[54]
□ Xạ trị từ xa □ Phân tích huỳnh quang tia X
□ Nghiên cứu, đào tạo
□ Thăm dò địa chất
□ Chuẩn thiết bị
□ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

□ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

---

[49] Tổ chức sau khi được cấp phép sử dụng nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải khai báo thông tin về nguồn phóng xạ sau mỗi lần thay thế.

[50, 3, 5] Không yêu cầu đối với nguồn trong thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép.

[52] Hoặc hoạt độ cực đại đối với nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép.

[54] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

□ Tiếp nhận từ tổ chức/cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức/cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

III. THIẾT BỊ BỨC XẠ

1. Mã hiệu (Model):
2. Số xê-ri (Serial Number):
3. Hãng, nơi sản xuất:
4. Năm sản xuất:
5. Thiết bị di động hay lắp đặt cố định: □ Di động □ Cố định
6. Nơi đặt (đối với thiết bị lắp đặt cố định):
7. Khối lượng urani nghèo dùng để che chắn nguồn (nếu có):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 05. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci): Ngày xác định hoạt độ:
6. Đã được sử dụng vào mục đích:

□ Xạ trị từ xa □ Xạ trị áp sát
□ Nghiên cứu và đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[55]
□ Thăm dò địa chất □ Chụp ảnh phóng xạ
□ Chiếu xạ công nghiệp □ Phân tích huỳnh quang tia X
□ Chuẩn thiết bị □ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đã được cấp:
   Số giấy phép: Ngày cấp:
   Nơi cấp:

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý (nếu có):
2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

[55] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Mẫu số 06. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ HỞ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1 Tên đồng vị phóng xạ:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Công thức hóa học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):

- Trong một năm (Đối với nhập khẩu/ xuất khẩu/ sử dụng):
- Trong một chuyến hàng (Đối với vận chuyển):

6. Mục đích sử dụng:

□ Chẩn đoán y tế □ Điều trị y tế

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Đánh dấu đồng vị phóng xạ

□ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Nơi sử dụng:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 12. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN NGUỒN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân nguồn:

2. Khối lượng:

3. Thành phần hoá học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Nơi lưu giữ, sử dụng:

6. Mục đích sử dụng:

7. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 13. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

II.1. DẠNG VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

□ Bó nhiên liệu[56] □ Không ở dạng bó nhiên liệu[57]

II.2. VẬT LIỆU HẠT NHÂN Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

1. Mã hiệu từng bó nhiên liệu:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Khối lượng từng bó nhiên liệu:

4. Khối lượng của vật liệu hạt nhân trong từng bó nhiên liệu:

5. Khối lượng urani:

6. Khối lượng đồng vị U-235:

7. Độ làm giàu trung bình của một bó nhiên liệu:

8. Thành phần hoá học hoặc thành phần hợp kim chính của nhiên liệu:

9. Vật liệu vỏ bọc bó nhiên liệu:

10. Mục đích sử dụng:

11. Nơi sử dụng:

II.3 VẬT LIỆU HẠT NHÂN KHÔNG Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân:

2. Khối lượng:

3. Thành phần hoá học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Khối lượng của đồng vị phân hạch:

6. Độ làm giàu của thành phần đồng vị:

7. Số hạng mục:

8. Mục đích sử dụng:

9. Nơi sử dụng và lưu giữ:

10. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

---

[56] Nếu vật liệu hạt nhân ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.2.

[57] Nếu vật liệu hạt nhân không ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.3.

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 14. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ HẠT NHÂN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Các thông số kỹ thuật chính:
7. Mục đích sử dụng:
8. Nơi đặt thiết bị:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 15. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

1. Tên các đồng vị phóng xạ chính trong chất thải:

2. Xuất xứ chất thải:

3. Hoạt độ riêng (Bq/kg hoặc Bq/l)[58]:

4. Trạng thái vật lý:

□ Rắn □ Lỏng

5. Khối lượng (đối với dạng rắn) hoặc thể tích (đối với dạng lỏng):

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý:

2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

[58]Giá trị suất liều cực đại bề mặt đối với vật thể nhiễm bẩn phóng xạ hoặc giá trị suất liều cực đại tại khoảng cách 1m đối với vật thể nhiễm bẩn được đóng gói.

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 11. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân)

Phần I. Thông tin về tổ chức, cá nhân

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):

- Điện thoại liên lạc; số fax; E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail của người đứng đầu:

- Họ tên; địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail, chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận) của người phụ trách an toàn bức xạ:

- Họ tên, địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; e-mail, chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận) của người phụ trách ứng phó sự cố:

2. Thông tin về tổ chức, cá nhân vận chuyển (nếu khác với tổ chức đề nghị cấp phép)

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên hệ (nếu khác địa chỉ trụ sở chính); số điện thoại, số fax, E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ E-mail của người đứng đầu tổ chức:

3. Thông tin về tổ chức, cá nhân nhận hàng

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên hệ (nếu khác địa chỉ trụ sở chính); điện thoại liên lạc, số fax, E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc, điện thoại liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, e-mail của người đứng đầu tổ chức bên nhận hàng.

Phần II. Kiện hàng, lô hàng và phương tiện vận chuyển

1. Mô tả kiện hàng, lô hàng

- Mã số phân loại hàng của Liên hợp quốc;

- Mã số Liên hợp quốc của vật liệu phóng xạ;

- Loại, hạng kiện hàng theo hoạt độ tổng trong kiện và hoạt độ riêng của nguồn phóng xạ;

- Mô tả cấu trúc che chắn của kiện hàng;

- Mô tả cách đánh dấu, dán nhãn trên mặt ngoài kiện hàng và thông tin được mô tả trong nhãn kiện hàng;

- Mô tả thông tin đối với nguồn phóng xạ hoặc vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn trong từng kiện hàng;

+ Đối với kiện hàng chứa nguồn phóng xạ kín: Liệt kê đầy đủ và mô tả chi tiết về số lượng, mã hiệu, số hiệu, đặc trưng kỹ thuật, hoạt độ phóng xạ của từng nguồn phóng xạ trong kiện;

+ Đối với kiện hàng chứa nguồn phóng xạ hở: Nêu rõ tên nguồn phóng xạ, đặc trưng kỹ thuật và tổng hoạt độ;

+ Đối với vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn: Nêu rõ tên, đặc trưng kỹ thuật và khối lượng tổng cộng trong kiện;

+ Đối với lô hàng gồm các kiện trong công-ten-nơ: Ghi chi tiết nội dung của mỗi kiện bên trong công-ten-nơ và tổng hoạt độ của từng công-ten-nơ.

2. Mô tả phương tiện vận chuyển

- Loại phương tiện dùng vận chuyển, cách xếp kiện hàng trên phương tiện, biện pháp gia cố kiện hàng trên phương tiện khi vận chuyển; Số đăng ký của phương tiện vận chuyển kèm theo ảnh chụp của phương tiện vận chuyển;

- Dấu hiệu cảnh báo bức xạ trên côngten nơ, phương tiện vận chuyển.

Phần III. Kế hoạch bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Thông tin an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

- Đánh giá suất liều bức xạ cực đại tại bề mặt kiện hàng;

- Đánh giá chỉ số vận chuyển (TI);

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Đánh giá mức bức xạ tại các vị trí có người trên phương tiện và xung quanh thành phương tiện, gầm phương tiện;

- Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ hở: Kết quả đo nhiễm bẩn phóng xạ trên bề mặt của kiện hàng;

- Trường hợp vận chuyển nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chỉ số tới hạn của kiện hàng;

- Phân nhóm an ninh, nêu các biện pháp bảo đảm an ninh của nguồn phóng xạ theo hướng dẫn tại Phụ lục I của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

2. Thông tin về người áp tải

- Họ và tên;

- Địa chỉ liên lạc, số điện thoại, số fax, E-mail;

- Trình độ chuyên môn;

- Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (Số, ngày cấp, nơi cấp).

3. Thông tin về người phụ trách ứng phó sự cố (Đối với trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ)

- Họ và tên;

- Địa chỉ liên lạc, số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ E-mail;

- Trình độ chuyên môn;

- Số, ngày cấp, nơi cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

4. Thông tin về thiết bị đo bức xạ trong quá trình vận chuyển

- Tên thiết bị;
- Số model, số xê-ri;
- Hãng, nước sản xuất;
- Đặc trưng kỹ thuật của thiết bị đo bức xạ;
- Thời gian hiệu chuẩn thiết bị gần nhất.

5. Mô tả biện pháp kiểm soát liều chiếu xạ đối với người điều khiển phương tiện, nhân viên áp tải hàng

Quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân, tần suất đo, đánh giá liều chiếu xạ cá nhân, đơn vị cung cấp dịch vụ đo, đánh giá; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ.

6. Mô tả quy trình vận chuyển

- Kiểm tra kiện hàng;
- Xếp kiện hàng lên phương tiện;
- Đo kiểm tra trước khi vận chuyển;
- Quy định trong trường hợp dừng phương tiện trên đường vận chuyển, bốc dỡ kiện hàng tại điểm dỡ hàng trung gian, bốc dỡ hàng tại kho tiếp nhận.

7. Mô tả việc lập và lưu giữ hồ sơ về chuyến hàng

Phần IV. Tài liệu kèm theo

- Bản sao chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị đo suất liều bức xạ;
- Ảnh chụp phương tiện vận chuyển.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

Thủ tục cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[59]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	_____

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[60]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[61]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[62]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[59] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

[60] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

[61] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

[62] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

3. Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ ***(trừ giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)***

Trình tự thực hiện	* Tổ chức, cá nhân muốn gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ phải gửi hồ sơ đến Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trước khi Giấy phép hết hạn: - ít nhất 45 ngày đối với Giấy phép có thời hạn trên 12 tháng, - ít nhất 15 ngày đối với Giấy phép có thời hạn 6 tháng, 12 tháng. Sau thời điểm này, tổ chức, cá nhân phải đề nghị cấp Giấy phép mới. - Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục X của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP trong thời hạn sau đây: + 18 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn trên 12 tháng (trừ Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT); + 10 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn 12 tháng, 6 tháng.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

	- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 2. Bản sao kết quả kiểm xạ; 3. Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị (đối với việc vận hành thiết bị chiếu xạ trong y tế, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT); 4. Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất). ** Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	- 18 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn trên 12 tháng (trừ Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT); - 10 ngày làm việc đối với gia hạn Giấy phép có thời hạn 12 tháng, 6 tháng.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được gia hạn)
Phí, lệ phí (nếu có)	- Phí thẩm định an toàn: 75% mức thu phí thẩm định cấp phép lần đầu. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng

	VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. - Lệ phí gia hạn giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất). - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 06. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[63]…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[64]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị gia hạn giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Cấp ngày:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   (3)

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

[63] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[64] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN, BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

1. Thể thức báo cáo đánh giá an toàn, báo cáo phân tích an toàn

a) Báo cáo đánh giá an toàn/báo cáo phân tích an toàn gồm trang bìa chính (theo Mẫu tại trang 2 Phụ lục này), trang bìa phụ (theo Mẫu tại trang 3 Phụ lục này), báo cáo đánh giá an toàn/báo cáo phân tích an toàn và các tài liệu kèm theo.

b) Báo cáo đánh giá an toàn, báo cáo phân tích an toàn và các tài liệu kèm theo trong báo cáo phải đóng thành quyển.

2. Cấu trúc và nội dung bản báo cáo đánh giá an toàn / báo cáo phân tích an toàn

Mẫu số 01	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép sử dụng nguồn phóng xạ (trừ nguồn phóng xạ gắn trong thiết bị chiếu xạ)
Mẫu số 02	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép sản xuất, chế biến chất phóng xạ
Mẫu số 03	Báo cáo đánh giá an toàn ((Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)
Mẫu số 04	Báo cáo đánh giá an toàn (Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)
Mẫu số 05	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu
Mẫu số 06	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng
Mẫu số 07	Báo cáo phân tích an toàn (Xây dựng cơ sở bức xạ)
Mẫu số 08	Báo cáo phân tích an toàn (Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ)
Mẫu số 09	Báo cáo phân tích an toàn khi đề nghị cấp giấy phép chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ
Mẫu số 10	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân
Mẫu số 11	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân

đã qua sử dụng và giấy phép vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

Mẫu số 12 Báo cáo đánh giá an toàn (sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ di động)

Mẫu số 13 Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ

Mẫu số 14 Báo cáo phân tích an toàn (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 01. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng nguồn phóng xạ (trừ nguồn phóng xạ gắn trong thiết bị chiếu xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; Số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; Số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mô tả mục đích công việc bức xạ;
- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ;
- Đối với việc sử dụng nguồn phóng xạ thuộc mức an ninh A, B: Sơ đồ khu vực kiểm soát an ninh bao gồm sơ đồ thiết kế các thiết bị bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo quy định tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào các khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo);

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng nguồn phóng xạ;

- Thiết bị đo suất liều bức xạ;

- Nêu các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các dụng cụ để thao tác với nguồn phóng xạ (kẹp gắp nguồn, bình đựng nguồn…);

- Trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ hở trong y học hạt nhân: Biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài tại phòng bảo quản và làm việc với thuốc phóng xạ (phân liều), phòng cho người bệnh uống hoặc tiêm thuốc phóng xạ, phòng vệ sinh riêng cho người bệnh đã dùng thuốc phóng xạ, phòng đặt thiết bị xạ hình, phòng lưu người bệnh, khu vực tắm, rửa của nhân viên sau khi làm việc tiếp xúc với thuốc phóng xạ, nơi lưu giữ chất thải phóng xạ; Biện pháp chống chiếu xạ chéo giữa các bệnh nhân;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

3. Mô tả biện pháp bảo vệ chống chiếu trong

- Hệ thống chống nhiễm bẩn phóng xạ không khí;

- Việc sử dụng vật liệu dễ tẩy xạ cho tường, sàn nhà và các bề mặt có thể bị nhiễm bẩn phóng xạ;

- Thiết bị đo nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt (nêu rõ số lượng thiết bị, tên thiết bị, quy định về kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị kèm theo bản sao chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị);

- Việc trang bị quần áo bảo hộ, găng tay, giầy hoặc bao chân, mũ trùm đầu, khẩu trang cho nhân viên làm công việc bức xạ có khả năng gây nhiễm bẩn phóng xạ;

- Trang thiết bị an toàn để thao tác với nguồn phóng xạ hở;

- Nơi tẩy xạ cho nhân viên (đối với khu vực kiểm soát có khả năng gây nhiễm bẩn phóng xạ);

- Chương trình bảo đảm chất lượng trong chẩn đoán và điều trị (đối với sử dụng nguồn phóng xạ trong y tế) bao gồm các nội dung: xác định mục tiêu của chương trình phù hợp với quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở; thực hiện kiểm tra chất lượng, bảo trì, hiệu chuẩn, kiểm định định kỳ đối với thiết bị bức xạ và thiết bị ghi đo bức xạ; thiết lập và duy trì việc kiểm soát chất lượng; tổ chức đào tạo, đánh giá năng lực nhân viên; quản lý hồ sơ và thực hiện cải tiến quy trình (nếu có) trên cơ sở kết quả đánh giá nội bộ và bên ngoài;

- Trường hợp cơ sở y học hạt nhân sử dụng I-131 để chẩn đoán, điều trị bệnh: Hệ thống tủ hút để phân liều, pha chế I-131; Phòng vệ sinh riêng cho người bệnh đã dùng I-131; Phòng lưu người bệnh đã điều trị bệnh cường giáp hoặc ung thư tuyến giáp.

4. Mô tả biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Phân loại nguồn phóng xạ theo nhóm an ninh quy định tại Phụ lục III của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ;

- Các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo yêu cầu liên quan tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

5. Mô tả biện pháp kiểm soát chất thải phóng xạ (chỉ áp dụng trong trường hợp sử dụng nguồn phóng xạ hở), bao gồm:

- Mô tả hệ thống thùng thu gom, lưu giữ tạm thời chất thải phóng xạ rắn tại khu vực sử dụng nguồn phóng xạ (yêu cầu thùng phải có nắp đậy, đóng mở bằng chân, được thiết kế che chắn thích hợp để bảo vệ chống chiếu ngoài cho nhân viên bức xạ và có dấu hiệu cảnh báo bức xạ dán bên ngoài);

- Mô tả kho lưu giữ chất thải phóng xạ rắn phát sinh trong quá trình sử dụng nguồn phóng xạ;

- Mô tả hệ thống thu gom và bể lưu giữ chất thải phóng xạ lỏng phát sinh trong quá trình sử dụng nguồn phóng xạ;

- Thuyết minh kho lưu giữ chất thải phóng xạ rắn và bể lưu giữ chất thải phóng xạ lỏng bảo đảm thiết kế là phù hợp với lượng chất thải phóng xạ cần thu gom, thời gian lưu giữ dự kiến để bảo đảm an toàn bức xạ theo quy định.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình sử dụng nguồn phóng xạ;

- Chương trình bảo đảm chất lượng trong chẩn đoán và điều trị (đối với sử dụng nguồn phóng xạ trong y tế);

- Quy trình quản lý chất thải phóng xạ (nếu có).

Mẫu số 02. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN
(Sản xuất, chế biến chất phóng xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Mô tả công việc bức xạ:

- Mô tả chi tiết quy trình sản xuất, chế biến chất phóng xạ từ khâu chuẩn bị, đến khâu sản xuất, chế biến và kết thúc công việc;
- Liệt kê tên, tính chất vật lý, tính chất hoá học, mục đích sử dụng và tổng hoạt độ dự kiến trong một năm của các chất phóng xạ được sản xuất, chế biến.

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài:

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào các khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo);

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ, thiết kế của các phòng sản xuất, chế biến và bảo quản chất phóng xạ;

- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các dụng cụ để thao tác với nguồn phóng xạ (kẹp gắp nguồn, bình đựng nguồn…);

- Thiết bị đo suất liều cầm tay, thiết bị theo dõi suất liều bức xạ lắp đặt cố định bên trong và bên ngoài phòng sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ, bảo dưỡng, sửa chữa.

3. Mô tả biện pháp bảo vệ chống chiếu trong

- Hệ thống kiểm soát nhiễm bẩn không khí;

- Thiết bị đo nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt;

- Trang bị quần áo bảo hộ, găng tay, giầy hoặc bao chân, mũ trùm đầu, khẩu trang cho nhân viên làm công việc bức xạ có khả năng gây nhiễm bẩn phóng xạ;

- Bố trí tại lối ra khu vực kiểm soát có khả năng gây nhiễm bẩn phóng xạ: Nhà tắm, nơi rửa tay, nơi lưu giữ vật dụng nhiễm bẩn phóng xạ và thiết bị để kiểm tra nhiễm bẩn cơ thể, quần áo, vật dụng mang ra khỏi khu vực;

- Buồng thao tác (hot cell) để tổng hợp, chế biến chất phóng xạ;

- Thuyết minh việc sử dụng vật liệu dễ tẩy xạ để sử dụng cho tường, sàn nhà và các bề mặt dễ nhiễm bẩn phóng xạ.

4. Mô tả biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ (áp dụng cho cơ sở sản xuất nguồn phóng xạ kín)

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Phân loại nguồn phóng xạ theo nhóm an ninh quy định tại Phụ lục III của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ;

- Các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo yêu cầu liên quan tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

5. Mô tả biện pháp kiểm soát chất thải phóng xạ

Thuyết minh hệ thống thu gom, xử lý và lưu giữ chất thải phóng xạ, trong đó mô tả chi tiết về:

- Thùng thu gom, lưu giữ tạm thời chất thải phóng xạ rắn tại khu vực sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

- Kho lưu giữ chất thải phóng xạ rắn phát sinh trong quá trình sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

- Hệ thống thu gom, bể lưu giữ chất thải phóng xạ lỏng phát sinh trong quá trình sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

- Kho lưu giữ chất thải phóng xạ rắn và bể lưu giữ chất thải phóng xạ lỏng phải được thiết kế phù hợp với lượng chất thải phóng xạ cần thu gom, thời gian lưu giữ dự kiến và bảo đảm an toàn bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đánh giá liều chiếu xạ cá nhân; đơn vị cung cấp dịch vụ đo, đánh giá; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo, đánh giá liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể khu vực nơi tiến hành sản xuất, chế biến chất phóng xạ; Bản vẽ thiết kế phòng sản xuất, chế biến chất phóng xạ và nơi lưu giữ chất phóng xạ, chất thải phóng xạ;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình sản xuất, chế biến chất phóng xạ; quy trình quản lý chất thải phóng xạ;

Mẫu số 05. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Mô tả công việc bức xạ:

- Mô tả mục đích công việc bức xạ;
- Mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ;
- Sơ đồ khu vực kiểm soát an ninh.

2. Mô tả các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ:

a) Mô tả biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài, bao gồm:

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo);
- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ, thiết kế phòng chiếu xạ;

- Thuyết minh các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các thiết bị, hệ thống kiểm soát quá trình chiếu xạ, bao gồm:

+ Thiết bị đo suất liều bức xạ xách tay để kiểm soát an toàn trong quá trình vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu;

+ Thiết bị theo dõi suất liều bức xạ cố định lắp đặt cố định bên trong và bên ngoài phòng chiếu xạ (áp dụng đối với các cơ sở chiếu xạ công nghiệp);

+ Hệ thống khóa liên động tại phòng chiếu xạ, có biện pháp cho phép dừng khẩn cấp quá trình chiếu xạ từ trong phòng chiếu xạ và trong phòng điều khiển;

+ Cơ chế cho phép dừng chiếu xạ từ bàn điều khiển và phòng chiếu xạ trong trường hợp khẩn cấp.

- Mô tả quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ;

- Đối với trường hợp vận hành thiết bị chiếu xạ trong y tế: Mô tả chương trình bảo đảm chất lượng trong điều trị bao gồm các nội dung: xác định mục tiêu của chương trình phù hợp với quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở; thực hiện kiểm tra chất lượng, bảo trì, hiệu chuẩn, kiểm định định kỳ đối với thiết bị bức xạ, thiết bị ghi đo bức xạ; thiết lập và duy trì việc kiểm soát chất lượng; tổ chức đào tạo, đánh giá năng lực nhân viên; quản lý hồ sơ và thực hiện cải tiến quy trình (nếu có) trên cơ sở kết quả đánh giá nội bộ và bên ngoài.

4. Mô tả biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ (áp dụng với thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ)

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Phân loại nguồn phóng xạ theo nhóm an ninh theo Phụ lục III của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ;

- Các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo yêu cầu liên quan tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Chương trình bảo đảm chất lượng trong chẩn đoán và điều trị (trường hợp vận hành thiết bị chiếu xạ trong y tế);

- Nội quy an toàn bức xạ; quy trình vận hành; quy trình bảo dưỡng máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu.

Mẫu số 06. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận).
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp).

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan.

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; Biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Mô tả nơi xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng

Vị trí nơi xử lý và nơi lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng; Chỉ rõ vị trí các khu vực làm việc xung quanh vị trí nơi xử lý và nơi lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng.

2. Mô tả các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

- Thông số thiết kế về số lượng, loại nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và tổng hoạt độ sẽ được lưu giữ;

- Cách thức kiểm soát đối với nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, kiện chất thải phóng xạ, bao gồm: Cách thức lập hồ sơ quản lý cho từng nguồn phóng xạ, từng kiện chất thải phóng xạ, từng nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; Quy định về kiểm kê, kiểm tra định kỳ các nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng, kiện chất thải phóng xạ; Quy trình tiếp nhận, khai báo nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ;

- Biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài và chiếu trong, bao gồm: Phân vùng làm việc kết hợp giữa mức độ nguy hiểm chiếu ngoài và mức độ nguy hiểm chiếu trong, các biện pháp kiểm soát người ra vào các khu vực này (biện pháp hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo); Thiết kế kho lưu giữ, các vị trí lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ (thuyết minh tính toán che chắn bức xạ, thiết kế các bề mặt làm việc để hạn chế nhiễm bẩn bề mặt, thông số thiết kế của hệ thống thông gió, mô tả biện pháp bảo đảm chất phóng xạ không bị rò rỉ); Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân và các dụng cụ để thao tác với nguồn phóng xạ.

3. Mô tả biện pháp bảo đảm an ninh

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Phân loại nguồn phóng xạ theo nhóm an ninh theo Phụ lục III của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ;

- Các biện pháp bảo đảm an ninh nguồn phóng xạ theo yêu cầu tại Phụ lục V của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

4. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; Tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần IV. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành; Bản vẽ thiết kế xây dựng kho lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nội quy an toàn bức xạ; Quy trình quản lý chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng.

Mẫu số 07. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Xây dựng cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc bức xạ dự kiến tiến hành tại cơ sở bức xạ

1. Mô tả nguồn bức xạ dự kiến sử dụng trong công việc bức xạ.

- Đối với cơ sở sử dụng máy gia tốc: Mô tả loại thiết bị dự kiến lắp đặt, bức xạ phát ra, năng lượng cực đại của bức xạ.

- Đối với cơ sở sử dụng thiết bị dùng nguồn phóng xạ: Mô tả loại thiết bị dự kiến lắp đặt, tên đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ sử dụng trong thiết bị;

- Đối với cơ sở sản xuất chất phóng xạ: Mô tả tên đồng vị phóng xạ sẽ sản xuất, hoạt độ cực đại chất phóng xạ dự kiến sản xuất tại một thời điểm;

- Đối với cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng:

+ Mô tả loại, khối lượng chất thải phóng xạ và tổng hoạt độ tối đa dự kiến sẽ xử lý, lưu giữ tại cơ sở;

+ Mô tả loại, số lượng nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và tổng hoạt độ tối đa dự kiến sẽ xử lý, lưu giữ tại cơ sở.

2. Mô tả công việc bức xạ dự kiến sẽ tiến hành, tải làm việc cực đại sử dụng để tính toán thiết kế.

Phần III. Phân tích an toàn

1. Mô tả chi tiết tính toán che chắn.

2. Mô tả thiết kế liên quan đến bảo vệ chống chiếu trong đối với các cơ sở có nguồn phóng xạ hở.

3. Mô tả thiết kế bảo đảm an ninh cho nguồn phóng xạ khi sử dụng, lưu giữ.

4. Dự kiến kế hoạch xây dựng, vận hành thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

5. Đánh giá mức liều bức xạ tại các khu vực trong cơ sở khi đưa vào vận hành.

Phần IV. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể cơ sở;
- Bản vẽ thiết kế xây dựng khu vực tiến hành công việc bức xạ.

Mẫu số 10. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Nhập khẩu nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Năng lực bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ của tổ chức, cá nhân Việt Nam tiếp nhận nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân

1. Mô tả mục đích sử dụng nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân.

2. Mô tả nơi lưu giữ nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân trước khi đưa vào sử dụng.

3. Dự kiến thời gian đưa nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân vào sử dụng.

4. Biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ, biện pháp kiểm soát chiếu xạ. Trường hợp lưu giữ nguồn phóng xạ hở phải mô tả thêm biện pháp ngăn chặn rỏ rỉ chất phóng xạ gây ô nhiễm môi trường.

5. Mô tả về nhân lực, cơ sở vật chất của tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân để có thể được cấp giấy phép sử dụng.

6. Mô tả phương án xử lý nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân sau khi không còn nhu cầu sử dụng của tổ chức, cá nhân tiếp nhận.

Mẫu số 11. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng; vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân)

Phần I. Thông tin về tổ chức, cá nhân

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):

- Điện thoại liên lạc; số fax; E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail của người đứng đầu:

- Họ tên; địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail, chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận) của người phụ trách an toàn bức xạ:

- Họ tên, địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; e-mail, chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận) của người phụ trách ứng phó sự cố:

2. Thông tin về tổ chức, cá nhân vận chuyển (nếu khác với tổ chức đề nghị cấp phép)

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên hệ (nếu khác địa chỉ trụ sở chính); số điện thoại, số fax, E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ E-mail của người đứng đầu tổ chức:

3. Thông tin về tổ chức, cá nhân nhận hàng

- Tên tổ chức, cá nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên hệ (nếu khác địa chỉ trụ sở chính); điện thoại liên lạc, số fax, E-mail:

- Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc, điện thoại liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, e-mail của người đứng đầu tổ chức bên nhận hàng.

Phần II. Kiện hàng, lô hàng và phương tiện vận chuyển

1. Mô tả kiện hàng, lô hàng

- Mã số phân loại hàng của Liên hợp quốc;

- Mã số Liên hợp quốc của vật liệu phóng xạ;

- Loại, hạng kiện hàng theo hoạt độ tổng trong kiện và hoạt độ riêng của nguồn phóng xạ;

- Mô tả cấu trúc che chắn của kiện hàng;

- Mô tả cách đánh dấu, dán nhãn trên mặt ngoài kiện hàng và thông tin được mô tả trong nhãn kiện hàng;

- Mô tả thông tin đối với nguồn phóng xạ hoặc vật liệu hạt nhân, vật liệu hạt nhân nguồn trong từng kiện hàng;

+ Đối với kiện hàng chứa nguồn phóng xạ kín: Liệt kê đầy đủ và mô tả chi tiết về số lượng, mã hiệu, số hiệu, đặc trưng kỹ thuật, hoạt độ phóng xạ của từng nguồn phóng xạ trong kiện;

+ Đối với kiện hàng chứa nguồn phóng xạ hở: Nêu rõ tên nguồn phóng xạ, đặc trưng kỹ thuật và tổng hoạt độ;

+ Đối với vật liệu hạt nhân và vật liệu hạt nhân nguồn: Nêu rõ tên, đặc trưng kỹ thuật và khối lượng tổng cộng trong kiện;

+ Đối với lô hàng gồm các kiện trong công-ten-nơ: Ghi chi tiết nội dung của mỗi kiện bên trong công-ten-nơ và tổng hoạt độ của từng công-ten-nơ.

2. Mô tả phương tiện vận chuyển

- Loại phương tiện dùng vận chuyển, cách xếp kiện hàng trên phương tiện, biện pháp gia cố kiện hàng trên phương tiện khi vận chuyển; Số đăng ký của phương tiện vận chuyển kèm theo ảnh chụp của phương tiện vận chuyển;

- Dấu hiệu cảnh báo bức xạ trên côngten nơ, phương tiện vận chuyển.

Phần III. Kế hoạch bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

1. Thông tin an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ

- Đánh giá suất liều bức xạ cực đại tại bề mặt kiện hàng;

- Đánh giá chỉ số vận chuyển (TI);

- Phân loại nguồn phóng xạ theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- Đánh giá mức bức xạ tại các vị trí có người trên phương tiện và xung quanh thành phương tiện, gầm phương tiện;

- Trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ hở: Kết quả đo nhiễm bẩn phóng xạ trên bề mặt của kiện hàng;

- Trường hợp vận chuyển nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chỉ số tới hạn của kiện hàng;

- Phân nhóm an ninh, nêu các biện pháp bảo đảm an ninh của nguồn phóng xạ theo hướng dẫn tại Phụ lục I của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP .

2. Thông tin về người áp tải

- Họ và tên;

- Địa chỉ liên lạc, số điện thoại, số fax, E-mail;

- Trình độ chuyên môn;

- Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (Số, ngày cấp, nơi cấp).

3. Thông tin về người phụ trách ứng phó sự cố (Đối với trường hợp vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 và Nhóm 3 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ)

- Họ và tên;

- Địa chỉ liên lạc, số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ E-mail;

- Trình độ chuyên môn;

- Số, ngày cấp, nơi cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

4. Thông tin về thiết bị đo bức xạ trong quá trình vận chuyển

- Tên thiết bị;

- Số model, số xê-ri;

- Hãng, nước sản xuất;

- Đặc trưng kỹ thuật của thiết bị đo bức xạ;

- Thời gian hiệu chuẩn thiết bị gần nhất.

5. Mô tả biện pháp kiểm soát liều chiếu xạ đối với người điều khiển phương tiện, nhân viên áp tải hàng

Quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân, tần suất đo, đánh giá liều chiếu xạ cá nhân, đơn vị cung cấp dịch vụ đo, đánh giá; cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; quy định về việc thông báo kết quả đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ.

6. Mô tả quy trình vận chuyển

- Kiểm tra kiện hàng;

- Xếp kiện hàng lên phương tiện;

- Đo kiểm tra trước khi vận chuyển;

- Quy định trong trường hợp dừng phương tiện trên đường vận chuyển, bốc dỡ kiện hàng tại điểm dỡ hàng trung gian, bốc dỡ hàng tại kho tiếp nhận.

7. Mô tả việc lập và lưu giữ hồ sơ về chuyến hàng

Phần IV. Tài liệu kèm theo

- Bản sao chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị đo suất liều bức xạ;
- Ảnh chụp phương tiện vận chuyển.

Mẫu số 13. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ

Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ gồm ba (03) mẫu tương ứng với mức độ nguy hiểm. Cụ thể như sau:

TT	Tên mẫu báo cáo	Ký hiệu
1	Báo cáo đánh giá an toàn đối với cơ sở thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ loại A (*Cơ sở có khả năng gây nên mức liều hiệu dụng tiềm năng lớn hơn 6 mSv/năm đối với một nhân viên tiến hành công việc thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ*) và loại B (*Cơ sở có khả năng gây nên mức liều hiệu dụng tiềm năng lớn hơn 1 mSv/năm nhưng nhỏ hơn hoặc bằng 6 mSv/năm đối với một nhân viên tiến hành công việc thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ*)	13.1/ATBX-KTQPX
2	Báo cáo đánh giá an toàn đối với cơ sở thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ loại C (*Cơ sở có khả năng gây nên mức liều hiệu dụng tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm đối với một nhân viên tiến hành công việc thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản có tính phóng xạ*)	13.2/ATBX-KTQPX
3.	Báo cáo đánh giá an toàn đối với hoạt động đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ	13.3/ATBX-KTQPX

Mẫu 13.1/ ATBX-KTQPX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN ĐỐI VỚI CƠ SỞ THĂM DÒ, KHAI THÁC, CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN CÓ TÍNH PHÓNG XẠ LOẠI A VÀ LOẠI B

(Ghi rõ tên công việc bức xạ là thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản có tính phóng xạ)

Phần I. Thông tin tổ chức, cá nhân tiến hành thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ

1. Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ nơi đặt trụ sở chính; địa chỉ gửi thư (nếu khác so với địa chỉ nơi đặt trụ sở chính); điện thoại liên lạc, số fax, e-mail; địa chỉ nơi tiến hành công việc thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

2. Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ, e-mail) của cá nhân hoặc người đứng đầu tổ chức.

3. Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ, e-mail) của người phụ trách an toàn bức xạ.

Phần II. Công việc bức xạ dự kiến tiến hành

1. Mô tả địa điểm thực hiện dự án: Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội, điều kiện khí tượng thủy văn, hệ sinh thái, địa chất.

2. Giới thiệu quy mô, công suất tiến hành thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

3. Giới thiệu sơ đồ quy trình công nghệ toàn bộ dây chuyền của dự án (trong đó chú thích rõ hoạt độ phóng xạ tối đa của các sản phẩm/chất thải tại từng công đoạn).

4. Quy trình thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ.

5. Quy trình đóng gói, lưu giữ, vận chuyển sản phẩm/chất thải có chứa phóng xạ.

6. Thuyết minh chi tiết các công đoạn của quá trình có tiềm năng làm tăng hàm lượng nhân phóng xạ hoặc suất liều bức xạ môi trường.

Phần III. Đánh giá an toàn bức xạ khi đưa cơ sở vào hoạt động

Nội dung đánh giá an toàn bức xạ khi đưa cơ sở vào hoạt động đối với cơ sở loại A tiến hành công việc thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ bao gồm các nội dung chính sau đây:

1. Trình bày phương án kiểm soát liều bức xạ đối với nhân viên và môi trường; biện pháp giảm thiểu tác động của bức xạ (bức xạ chiếu trong, bức xạ chiếu ngoài) trong quá trình hoạt động dự án.

2. Tính mức liều hiệu dụng tiềm năng hàng năm đối với nhân viên bức xạ và công chúng trong giai đoạn thực hiện dự án và đưa ra đánh giá phân loại cơ sở theo quy định.

3. Phân loại theo mức độ phóng xạ của các loại sản phẩm/chất thải sinh ra từ quá trình thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ (đối với thải lỏng, khí phải có quy trình xử lý thải) để xác định đối tượng quản lý cho phù hợp; Nêu rõ phương án xây dựng cơ sở cất giữ sản phẩm/chất thải có chứa chất phóng xạ và biện pháp giảm thiểu bức xạ trong quá trình lưu giữ.

4. Các biện pháp kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ cho nhân viên khi làm việc bên trong khu vực có khả năng nhiễm bẩn phóng xạ, bao gồm: Trang bị quần, áo, kính bảo hộ, găng tay, giầy, ủng hoặc bao chân, mũ trùm đầu, khẩu trang chống nhiễm bẩn phóng xạ; Trang bị thiết bị kiểm soát liều phù hợp tại lối vào khu vực kiểm soát; Bố trí máy đo

liều chiếu xạ cho toàn bộ cơ thể tại lối ra khu vực kiểm soát; Bố trí nhà tắm và nơi rửa tay, nơi lưu giữ trang bị bảo hộ; Xây dựng và tuân thủ nội quy và quy trình làm việc trong khu vực kiểm soát.

5. Các biện pháp kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ môi trường đất, nước, không khí.

6. Phân tích khả năng che chắn an toàn của kho lưu giữ các sản phẩm và chất thải có hoạt độ phóng xạ cao sinh ra trong quá trình thăm dò, khai thác, chế biến khoáng phóng xạ[65].

7. Các biện pháp giảm bụi phóng xạ, bao gồm: Sử dụng các kỹ thuật thăm dò, khai thác thích hợp, che phủ các bãi tập trung quặng để giảm tới mức tối thiểu bụi sinh ra trong sản xuất; Tưới nước để giảm bụi trong quá trình tiến hành công việc; Kiểm soát nguồn phát thải bụi (lọc không khí trước khi thải ra môi trường); Cung cấp trang bị bảo hộ lao động phù hợp để kiểm soát bụi cho nhân viên[2].

8. Các biện pháp thông gió, giảm nồng độ khí radon và các khí độc khác[3].

Phần IV. Chương trình quản lý an toàn bức xạ

Nội dung chương trình quản lý an toàn bức xạ phải bao gồm các biện pháp nhằm kiểm soát chiếu xạ đối với nhân viên bức xạ và công chúng, bao gồm:

1. Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác bảo đảm an toàn bức xạ.

2. Phân công trách nhiệm cá nhân tiến hành công việc bức xạ.

3. Phân công trách nhiệm giám sát, phụ trách an toàn và điều hành chung.

4. Các biện pháp hành chính và kỹ thuật để bảo đảm an toàn bức xạ khi đưa cơ sở vào vận hành (phân vùng khu vực làm việc, nội quy làm việc v.v.).

5. Quy định về theo dõi, ghi chép nhật ký tiến hành công việc trong các giai đoạn liên quan tới hoạt động có khả năng phát sinh bức xạ của dự án.

6. Quy định về vận chuyển chất phóng xạ.

7. Quy định về báo cáo định kỳ hàng năm, gửi cơ quan cấp phép và cơ quan quản lý an toàn bức xạ tại địa phương.

8. Quy định về lưu giữ các hồ sơ liên quan đến vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ.

9. Chương trình và kế hoạch tập huấn, bổ sung kiến thức về an toàn bức xạ và kiến thức chuyên môn cho nhân viên tiến hành công việc.

10. Kế hoạch xử lý đối với các tình huống xảy ra sự cố, tai nạn và các tình huống khẩn cấp có liên quan đến chiếu xạ do bức xạ ion hóa (kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ).

Phần V. Chương trình quản lý chất thải phóng xạ

Căn cứ vào nội dung của dự án, cơ sở phải xây dựng chương trình quản lý chất thải phóng xạ. Nội dung chương trình quản lý chất thải phóng xạ bao gồm:

1. Đặc tính và phân loại chất thải phóng xạ (chất thải dạng lỏng L1, L2, L3, L* và chất thải dạng rắn R1, R2, R3 và R*)[66].

1,2,3. Nội dung đánh giá của các mục này không áp dụng đối với cơ sở thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ loại B.

[66] Chú thích:

- *L1* là nước thải sinh ra từ các quá trình làm giàu bằng phương pháp vật lý.
- *L2* là nước thải sinh ra từ quá trình vệ sinh lao động (tắm rửa, giặt giũ quần áo bảo hộ lao động của nhân viên làm việc trong khu vực thăm dò, khai thác quặng phóng xạ, làm vệ sinh công nghiệp kho chứa, rửa xe chở quặng).
- *L3* là nước thải sinh ra từ quá trình xử lý quặng bằng phương pháp hóa học và quá trình xử lý khí thải (nếu có).
- *L** là nước thải rò rỉ từ bãi chôn lấp đuôi quặng và chất thải phóng xạ dạng rắn.

2. Kiểm soát việc phát sinh các chất thải phóng xạ. Dự kiến khối lượng và nồng độ của từng loại thải sinh ra trong quá trình thăm dò, khai thác, chế biến khoáng sản phóng xạ.

3. Quy trình thu gom, xử lý, lưu trữ đối với các loại chất thải nêu tại Mục 1.

4. Riêng đối với chất thải loại R*, ngoài các yêu cầu chung như đối với các loại chất thải khác, phải mô tả chi tiết các nội dung sau đây:

a) Khối lượng dự tính;

b) Quy trình ổn định hóa hoặc điều kiện hóa chất thải;

c) Quy trình đóng bao bì;

d) Quy trình vận chuyển chất thải tới nơi cất giữ;

đ) Mô tả địa điểm, phương pháp kiểm soát chất thải khi cất giữ (có sơ đồ mặt bằng và thiết kế khu vực lưu giữ thải với kết cấu mái che);

e) Các biện pháp xử lý khi phát hiện thấy rò rỉ chất phóng xạ cất giữ.

5. Kế hoạch xây dựng kho lưu trữ chất thải phóng xạ (vị trí, thiết kế, xây dựng và vận hành).

6. Kế hoạch xây dựng bãi thải phóng xạ (vị trí, thiết kế, xây dựng và vận hành).

7. Đánh giá phát thải dạng lỏng và khí trong quá trình thu gom, xử lý và lưu trữ chất thải phóng xạ.

8. Xây dựng chương trình giám sát nồng độ phóng xạ, bao gồm công tác giám sát thường xuyên và kế hoạch kiểm tra định kỳ phông phóng xạ, nồng độ của các nhân phóng xạ di cư vào nguồn nước của khu vực lân cận vị trí chôn lấp đuôi quặng hoặc chất thải phóng xạ dạng rắn.

9. Dự kiến các kịch bản liên quan đến việc phát thải chất thải phóng xạ ra môi trường và kế hoạch ứng phó tương ứng.

10. Các biện pháp giảm thiểu trong quá trình lưu giữ chất thải phóng xạ.

Phần VI. Kế hoạch tháo dỡ cơ sở và phục hồi môi trường sau khi ngừng hoạt động

Căn cứ vào nội dung của dự án, cơ sở phải xây dựng Kế hoạch tháo dỡ và phục hồi môi trường sau khi ngừng hoạt động. Kế hoạch này bao gồm:

1. Kế hoạch tháo dỡ cơ sở.

2. Các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường.

Phần VII. Kết luận

Đưa ra kết luận và cam kết về công tác bảo đảm an toàn bức xạ tại cơ sở.

- *R1* là chất thải rắn được sinh ra từ quá trình làm giàu bằng các phương pháp vật lý, trong đó các nhân phóng xạ tự nhiên được cộng kết, đi theo với sản phẩm.
- *R2* là chất thải rắn được sinh ra từ quá trình làm giàu bằng phương pháp vật lý nhưng các nhân phóng xạ tự nhiên được tách ra khỏi sản phẩm mong muốn và chất thải sinh ra từ quá trình xử lý khí thải (nếu có).
- *R3* là chất thải rắn được sinh ra từ các quá trình xử lý, chế biến quặng bằng phương pháp hóa học.
- *R** là phần quặng đuôi chứa một lượng lớn nhân phóng xạ tự nhiên (Urani, Thori, Monazit).

Phần VIII. Tài liệu kèm theo

1. Bản vẽ mặt bằng khu vực dự kiến thực hiện dự án.

2. Bản đồ quy hoạch thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

3. Bản đồ hiện trạng phóng xạ khu vực dự kiến thực hiện dự án tỷ lệ 1:50.000 hoặc lớn hơn bao gồm các thông tin về suất liều bức xạ và hoạt độ các nhân phóng xạ trong đất, nước.

Mẫu 13.2/ ATBX-KTQPX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN ĐỐI VỚI CƠ SỞ THĂM DÒ, KHAI THÁC , CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN CÓ TÍNH PHÓNG XẠ LOẠI C

(Ghi rõ tên công việc bức xạ là thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản có tính phóng xạ)

Phần I. Thông tin tổ chức, cá nhân tiến hành thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ

1. Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ nơi đặt trụ sở chính; địa chỉ gửi thư (nếu khác so với địa chỉ nơi đặt trụ sở chính); điện thoại liên lạc, số fax, e-mail; địa chỉ nơi tiến hành công việc thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

2. Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ, e-mail) của cá nhân hoặc người đứng đầu tổ chức.

3. Mô tả địa điểm thực hiện dự án: Vị trí địa lý, đặc điểm tự nhiên, điều kiện kinh tế xã hội, điều kiện khí tượng thủy văn, hệ sinh thái, địa chất.

Phần II. Công việc bức xạ dự kiến tiến hành

1. Giới thiệu quy mô, công suất tiến hành thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

2. Giới thiệu sơ đồ quy trình công nghệ toàn bộ dây chuyền của dự án (trong đó chú thích rõ hoạt độ phóng xạ tối đa của các sản phẩm/chất thải tại từng công đoạn).

3. Quy trình thăm dò, khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

4. Thuyết minh chi tiết các công đoạn của quá trình có tiềm năng làm tăng hàm lượng nhân phóng xạ hoặc suất liều bức xạ môi trường.

Phần III. Đánh giá phân loại cơ sở

1. Tính mức liều hiệu dụng tiềm năng hàng năm đối với nhân viên bức xạ và công chúng trong giai đoạn thực hiện dự án.

2. Đánh giá phân loại cơ sở theo quy định.

Phần IV. Kết luận

Đưa ra kết luận và cam kết về công tác bảo đảm an toàn bức xạ tại cơ sở.

Phần V. Tài liệu kèm theo

1. Bản vẽ mặt bằng khu vực dự kiến thực hiện dự án.

2. Bản đồ quy hoạch thăm dò/khai thác/chế biến khoáng sản phóng xạ.

3. Bản đồ hiện trạng phóng xạ khu vực dự kiến thực hiện dự án tỷ lệ 1:50.000 hoặc lớn hơn bao gồm các thông tin về suất liều bức xạ và hoạt độ các nhân phóng xạ trong đất, nước.

Mẫu 13.3/ATBX-KTQPX

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG ĐÓNG CỬA MỎ KHOÁNG SẢN CÓ TÍNH PHÓNG XẠ

Phần I. Thông tin tổ chức, cá nhân tiến hành đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ

1. Tên tổ chức, cá nhân; địa chỉ nơi đặt trụ sở chính; địa chỉ gửi thư (nếu khác so với địa chỉ nơi đặt trụ sở chính); điện thoại liên lạc, số fax, e-mail; địa chỉ nơi tiến hành công việc đóng cửa mỏ phóng xạ.

2. Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ, e-mail) của cá nhân hoặc người đứng đầu tổ chức.

3. Họ tên, chức vụ, địa chỉ liên lạc (số điện thoại cố định, số điện thoại di động, số fax, địa chỉ, e-mail) của người phụ trách an toàn bức xạ.

Phần II. Công việc bức xạ đã tiến hành

1. Mô tả địa điểm hiện trạng, số lượng, khối lượng và mức độ an toàn các công trình mỏ, các công trình phụ trợ phục vụ khai thác mỏ;

2. Mô tả các công trình bảo vệ môi trường, công trình cải tạo, phục hồi môi trường đã thực hiện, kể cả các bãi thải của mỏ tại thời điểm đề nghị phê duyệt đề án đóng cửa mỏ khoáng sản.

Phần V. Kế hoạch tháo dỡ cơ sở và phục hồi môi trường sau khi ngừng hoạt động

Kế hoạch tháo dỡ và phục hồi môi trường sau khi thực hiện việc đóng cửa mỏ có tính phóng xạ. Kế hoạch này bao gồm:

1. Kế hoạch tháo dỡ cơ sở.

2. Các biện pháp cải tạo, phục hồi môi trường.

Phần VII. Kết luận

Đưa ra kết luận và cam kết về công tác bảo đảm an toàn bức xạ tại cơ sở.

Phần VIII. Tài liệu kèm theo

1. Bản vẽ mặt bằng khu vực dự đóng cửa mỏ.

2. Bản đồ hiện trạng phóng xạ khu vực đóng cửa mỏ có tính phóng xạ dự kiến thực hiện dự án tỷ lệ 1:50.000 hoặc lớn hơn bao gồm các thông tin về suất liều bức xạ và hoạt độ các nhân phóng xạ trong đất, nước.

4. Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ ***(trừ giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)***

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân phải đề nghị sửa đổi Giấy phép trong các trường hợp sau: a) Thay đổi các thông tin về tổ chức, cá nhân được ghi trong Giấy phép bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax; b) Thay đổi các thông tin về cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu đối với Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển quá cảnh; tuyến đường vận chuyển đối với Giấy phép vận chuyển, vận chuyển quá cảnh; c) Giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép do chuyển nhượng, xuất khẩu, chấm dứt sử dụng, chấm dứt vận hành hoặc bị mất; d) Hiệu chỉnh lại thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong trường hợp phát hiện thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép chưa chính xác so với thực tế hoặc sai do lỗi của cơ quan cấp giấy phép; đ) Cập nhật thông tin về hãng, nước sản xuất của nguồn phóng xạ hở dùng trong y tế trong trường hợp có thay đổi về nhà cung cấp; e) Thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ đối với thiết bị soi kiểm tra an ninh, hàng hóa, hành lý; thiết bị phát tia X có cơ cấu tự che chắn; g) Thay đầu bóng phát tia X trong thiết bị X-quang chẩn đoán y tế; h) Có nhiều Giấy phép còn hiệu lực có cùng thời hạn theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, cùng loại hình tiến hành công việc bức xạ (cùng thủ tục hành chính). - Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp

	lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và sửa đổi Giấy phép hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp sửa đổi giấy phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 2. Các văn bản xác nhận thông tin sửa đổi cho các trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax; 3. Bản sao hợp đồng chuyển nhượng đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ do chuyển nhượng; bản sao Giấy phép xuất khẩu kèm tờ khai hải quan đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ do xuất khẩu; văn bản thông báo của cơ sở về việc chấm dứt sử dụng hoặc chấm dứt vận hành; văn bản xác nhận nguồn phóng xạ bị mất đối với trường hợp mất nguồn; 4. Các văn bản chứng minh các thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép đã cấp khác với thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trên thực tế và cần hiệu đính; 5. Bản sao tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, nhà cung cấp có thông tin về nguồn phóng xạ hở đối với trường hợp cần cập nhật về hãng, nước sản xuất. ** Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được sửa đổi)
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. -Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 07. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[67]…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[68]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Ngày cấp:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
   (1)
   (2)
10. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

…, ngày ... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

[67] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.
[68] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[69]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	———

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[70]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[71]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[72]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[69] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

[70] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

[71] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

[72] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

5. Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ ***(trừ giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ).***

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân phải đề nghị bổ sung Giấy phép trong các trường hợp sau: + Bổ sung nguồn phóng xạ mới, thiết bị bức xạ mới so với Giấy phép đã được cấp (cùng thủ tục hành chính); + Tăng tổng hoạt độ đối với nguồn phóng xạ hở trong Giấy phép đã được cấp. - Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.

Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo; 3. Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được bổ sung)
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo; - Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành	Không

chính (nếu có)	
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 07. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[73]…….**

1. Tên tổ chức /cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[74]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
   - Số giấy phép:
   - Ngày cấp:
   - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
   (1)
   (2)
   …
10. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)

…, ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

[73] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.

[74] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

Mẫu số 03. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (KHÔNG GẮN VỚI THIẾT BỊ)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xêri (Serial Number):[75]

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[76] Ngày xác định hoạt độ:[77]

6. Mục đích sử dụng:

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[78]

□ Thăm dò địa chất □ Phân tích huỳnh quang tia X

□ Chuẩn thiết bị

□ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

□ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

□ Nhận chuyển giao từ tổ chức/cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

---

75 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

76 Hoặc hoạt độ cực đại trong trường hợp nhập khẩu

77 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

78 Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

9. Nơi đặt/sử dụng nguồn:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 04. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (GẮN VỚI THIẾT BỊ BỨC XẠ, THIẾT BỊ CHIẾU XẠ)[79]

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):[80]

3. Số xê-ri (Serial Number):[81]

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[82] Ngày xác định hoạt độ:[83]

6. Mục đích sử dụng:

- □ Chụp ảnh phóng xạ
- □ Chiếu xạ công nghiệp
- □ Xạ trị từ xa
- □ Nghiên cứu, đào tạo
- □ Thăm dò địa chất
- □ Chuẩn thiết bị
- □ Các ứng dụng khác (ghi rõ):
- □ Xạ trị áp sát
- □ Máy đo trong công nghiệp[84]
- □ Phân tích huỳnh quang tia X

7. Xuất xứ nguồn:

- □ Nhập khẩu

  Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

- □ Tiếp nhận từ tổ chức/cá nhân khác

---

[79] Tổ chức sau khi được cấp phép sử dụng nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải khai báo thông tin về nguồn phóng xạ sau mỗi lần thay thế.

[80, 3, 5] Không yêu cầu đối với nguồn trong thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép

[82] Hoặc hoạt độ cực đại đối với nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép

[84] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

III. THIẾT BỊ BỨC XẠ

1. Mã hiệu (Model):
2. Số xê-ri (Serial Number):
3. Hãng, nơi sản xuất:
4. Năm sản xuất:
5. Thiết bị di động hay lắp đặt cố định: □ Di động □ Cố định
6. Nơi đặt (đối với thiết bị lắp đặt cố định):
7. Khối lượng urani nghèo dùng để che chắn nguồn (nếu có):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 05. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci): Ngày xác định hoạt độ:

6. Đã được sử dụng vào mục đích:

□ Xạ trị từ xa □ Xạ trị áp sát

□ Nghiên cứu và đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[85]

□ Thăm dò địa chất □ Chụp ảnh phóng xạ

□ Chiếu xạ công nghiệp □ Phân tích huỳnh quang tia X

□ Chuẩn thiết bị □ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đã được cấp:

Số giấy phép: Ngày cấp:

Nơi cấp:

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý (nếu có):

2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

[85] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Mẫu số 06. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ HỞ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1 Tên đồng vị phóng xạ:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Công thức hóa học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):

- Trong một năm (Đối với nhập khẩu/ xuất khẩu/ sử dụng):
- Trong một chuyến hàng (Đối với vận chuyển):

6. Mục đích sử dụng:

□ Chẩn đoán y tế □ Điều trị y tế

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Đánh dấu đồng vị phóng xạ

□ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Nơi sử dụng:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 07. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ TRONG SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CHẤT PHÓNG XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1 Tên đồng vị phóng xạ:

2. Công thức hóa học:

3. Trạng thái vật lý:

4. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):

- Trong một năm (Đối với sản xuất/ chế biến):

5. Mục đích sử dụng:

□ Chẩn đoán y tế □ Điều trị y tế

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Đánh dấu đồng vị phóng xạ

□ Mục đích khác (ghi rõ):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 08. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ X-QUANG CHẨN ĐOÁN TRONG Y TẾ, THIẾT BỊ CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH TÍCH HỢP VỚI PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):

7. Dòng cực đại (mA):

8. Mục đích sử dụng:

□ Soi, chụp chẩn đoán tổng hợp hình □ Soi, chụp chẩn đoán có tăng sáng truyền

□ Chụp vú □ Chụp răng

□ Đo mật độ xương □ Chụp cắt lớp vi tính

□ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

□ Cố định □ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

III. ĐẦU BÓNG PHÁT TIA X (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

IV. BÀN ĐIỀU KHIỂN

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

V. BỘ PHẬN TĂNG SÁNG (đối với thiết bị tăng sáng truyền hình)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[86]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	———————————

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[87]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[88]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[89]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[86] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

[87] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

[88] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

[89] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

6. Gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử ***(trừ Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ)***

Trình tự thực hiện	- Tổ chức phải đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy đăng ký hết hạn. Sau thời hạn này, tổ chức phải đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử mới. - Tổ chức đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử nộp 01 bộ hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ và gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.

Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VIII của Nghị định 332/2025/NĐ-CP; 2. Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ kèm theo bản sao Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ; 3. Bản sao kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ (áp dụng đối với trường hợp thực hiện dịch vụ có yêu cầu sử dụng liều kế cá nhân). II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được gia hạn)
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định gia hạn giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 75% mức phí cấp giấy đăng ký mới. Trường hợp nộp hồ sơ gia hạn giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VIII của Nghị định 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ

	và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 09. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Fax:

5. Email:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

- Số điện thoại:

8. Đề nghị gia hạn Giấy đăng ký số: Ngày cấp:

9. Tài liệu kèm theo:

(1)…

(2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

7. Sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử ***(trừ Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ)***

Trình tự thực hiện	- Tổ chức phải đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp thay đổi các thông tin về tổ chức được ghi trong Giấy đăng ký hoạt động bao gồm tên, địa chỉ, các trang thiết bị thực hiện dịch vụ của tổ chức hoặc trong trường hợp sai do lỗi của cơ quan cấp giấy đăng ký, nộp 01 bộ hồ sơ đến đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân). - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ (Cục An toàn bức xạ và hạt nhân) trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, Cục An toàn bức xạ và hạt nhân tổ chức thẩm định hồ sơ và sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử *(trừ Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ)* hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn). - Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ. - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Bộ Khoa học và Công nghệ.

	Địa chỉ: 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VIII của Nghị định này; 2. Các giấy tờ chứng minh hoặc xác nhận thông tin sửa đổi. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử *(trừ Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ).*
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	Cục An toàn bức xạ và hạt nhân.
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử *(trừ Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ)* theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được sửa đổi)
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ kèm theo bản sao Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và

	hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 10. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: Cục An toàn bức xạ và hạt nhân

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: 4. Fax:

5. Email:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:

- Số điện thoại:

8. Đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký số: Ngày cấp:

9. Nội dung đề nghị sửa đổi:

□ Tên của tổ chức được cấp giấy đăng ký

- Tên cũ của tổ chức:

- Tên mới của tổ chức:

□ Địa chỉ của tổ chức được cấp giấy đăng ký

- Địa chỉ cũ:

- Địa chỉ mới:

□ Trang thiết bị:

□ …

10. Tài liệu kèm theo:

(1) …

(2) …

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	3. Phiếu khai báo thiết bị bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về thiết bị bức xạ như trong phiếu khai báo. 5. Báo cáo đánh giá an toàn (theo mẫu) đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 24 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 6. Bản sao kết quả kiểm xạ. 7. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Sử dụng thiết bị phát tia X chụp ảnh bức xạ công nghiệp: 5.000.000/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị đo hạt nhân: 4.000.000 đồng/1 thiết bị. + Sử dụng thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác: Chưa có quy định Trường hợp sử dụng nhiều nguồn phóng xạ trong 1 thiết bị áp dụng mức phí như đối với cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng nguồn phóng xạ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.

Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo thiết bị bức xạ theo Mẫu 09 quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo đánh giá an toàn theo Mẫu số 03 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Điều kiện về nhân lực a) Nhân viên bức xạ có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ. Trường hợp nhân viên bức xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp theo quy định tại điểm l khoản 3 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ; b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ. 2. Điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung; c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng; d) Trường hợp sử dụng di động thiết bị bức xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải có thiết bị đo suất liều bức xạ, dụng cụ để thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát tại nơi tiến hành công việc bức xạ;

	đ) Trường hợp sử dụng thiết bị bức xạ trong y tế phải có Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bức xạ còn hiệu lực theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc áp dụng tiêu chí chấp nhận của nhà sản xuất trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia; e) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VI. Trường hợp sử dụng máy phát tia X chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 01. Phụ lục XIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ (…..…[90]……)

Kính gửi: ……..……[91]…….

1. Tên tổ chức[92]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[93]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   …

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

---

[90] Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.
[91] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[92] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.
[93] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai *Số CC/CCCD/ Hộ chiếu*.

Mẫu số 01. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN

1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh: 3. Giới tính:
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
5. Chuyên ngành đào tạo:
6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
   Số điện thoại:
7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn: Ký ngày:
8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
   - Số giấy chứng nhận:
   - Ngày cấp:
   - Tổ chức cấp:
9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ[94]:
   - Số Chứng chỉ:
   - Ngày cấp:
   - Cơ quan cấp:

[94] Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: ……. nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ	Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp :	Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2							
3							

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 03. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát nơtron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; Biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ;

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không

yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;

- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;

- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khoẻ nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; Tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khoẻ khi tuyển dụng và kiểm tra sức khoẻ định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;

- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;

- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;

- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;

- Danh mục trang thiết bị;

- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[95]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	———

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[96]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[97]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[98]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[95] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.
[96] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.
[97] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.
[98] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

2. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 3. Báo cáo phân tích an toàn (theo mẫu) tại Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo

	phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	25 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định cấp giấy phép thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ: + Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ: 25.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ có hoạt độ lớn hơn 10.000 lần mức miễn trừ: 25.000.000 đồng/1 cơ sở. + Kho lưu giữ chất thải phóng xạ quốc gia: 40.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở bức xạ khác: 15.000.000 đồng/1 cơ sở. + Cơ sở vận hành máy gia tốc, cơ sở vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ: Chưa có quy định. + Cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chưa có quy định. + Địa điểm lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia, cấp tỉnh: Chưa có quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 08 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Điều kiện về nhân lực a) Có nhân viên bức xạ được cấp Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ; b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ. 2. Điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung; c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng. 3. Có kế hoạch thay đổi quy mô phạm vi, hoạt động cơ sở bức xạ trong đó mô tả chi tiết công việc dự kiến thay đổi, điều chỉnh, tính toán an toàn, nhân lực, trang thiết bị thực hiện công tác đảm bảo an toàn.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí,

	lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 01. Phụ lục XIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

(…..…[99]…….)

Kính gửi: **……..……[100]…….**

1. Tên tổ chức[101]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[102]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   …

....., ngày .... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

---

[99] Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.
[100] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[101] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.
[102] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai *Số CC/CCCD/ Hộ chiếu*.

Mẫu số 01. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO
1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN
1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh: 3. Giới tính:
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
5. Chuyên ngành đào tạo:
6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
Số điện thoại:
7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn: Ký ngày:
8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
- Số giấy chứng nhận:
- Ngày cấp:
- Tổ chức cấp:
9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ[103]:
- Số Chứng chỉ:
- Ngày cấp:
- Cơ quan cấp:

[103] Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: ……. nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ	Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp :	Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2							
3							

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 08. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc bức xạ đang thực hiện và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động tại cơ sở bức xạ

1. Mô tả nguồn bức xạ đang vận hành/sử dụng và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động trong công việc bức xạ.

- Đối với cơ sở sử dụng máy gia tốc: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, bức xạ phát ra, năng lượng cực đại của bức xạ và dự kiến thay đổi.

- Đối với cơ sở sử dụng thiết bị dùng nguồn phóng xạ: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, tên đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ sử dụng trong thiết bị và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở sản xuất chất phóng xạ: Mô tả tên đồng vị phóng xạ đã sản xuất, hoạt độ cực đại chất phóng xạ dự kiến sản xuất tại một thời điểm và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng:

+ Mô tả loại, khối lượng chất thải phóng xạ và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi;

+ Mô tả loại, số lượng nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi.

2. Mô tả công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, tải làm việc cực đại sử dụng để tính toán thiết kế.

Phần III. Phân tích an toàn

1. Mô tả chi tiết tính toán che chắn (có tính đến tính toán che chắn trước và sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động).

2. Mô tả thiết kế liên quan đến bảo vệ chống chiếu trong đối với các cơ sở có nguồn phóng xạ hở.

3. Mô tả thiết kế bảo đảm an ninh cho nguồn phóng xạ khi sử dụng, lưu giữ.

4. Dự kiến kế hoạch thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, vận hành thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

5. Đánh giá mức liều bức xạ tại các khu vực trong cơ sở sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

Phần IV. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể cơ sở;

- Bản vẽ thiết kế khu vực tiến hành công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[104]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
———	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	———————————

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[105]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[106]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[107]...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[104] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.
[105] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.
[106] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.
[107] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

3. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp Giấy phép chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 3. Báo cáo phân tích an toàn (theo mẫu) Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn

	bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	25 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định cấp giấy phép: + Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ: 40.000.000 đồng/1 cơ sở; + Cơ sở chiếu xạ công nghiệp sử dụng nguồn phóng xạ (Cơ sở chiếu xạ khử trùng, chiếu xạ xử lý vật liệu,…): Chưa có quy định. + Cơ sở bức xạ khác có tạo ra chất thải phóng xạ trong quá trình tiến hành công việc bức xạ: Chưa có quy định. Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 09 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Điều kiện về nhân lực a) Có nhân viên bức xạ được cấp Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ; b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ;

	c) Có người phụ trách tẩy xạ và người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ. Người phụ trách tẩy xạ và người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ. 2. Có kế hoạch tháo dỡ, tẩy xạ, xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ; trong đó nêu chi tiết quy trình, tiến độ thực hiện, nhân lực, trang thiết bị và bảo đảm tài chính để hoàn thành kế hoạch.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 01. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ
(…..…[108]…….)

Kính gửi: **……..……[109]…….**

1. Tên tổ chức[110]/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[111]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   …

....., ngày .... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[108] Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.
[109] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[110] Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.
[111] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai *Số CC/CCCD/ Hộ chiếu*.

Mẫu số 01. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO
1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN
1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh: 3. Giới tính:
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
5. Chuyên ngành đào tạo:
6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
Số điện thoại:
7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn: Ký ngày:
8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
- Số giấy chứng nhận:
- Ngày cấp:
- Tổ chức cấp:
9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ[112]:
- Số Chứng chỉ:
- Ngày cấp:
- Cơ quan cấp:

[112] Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: ……. nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ		Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp :		Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2								
3								

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 09. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN
(Chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1.Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về giấy phép tiến hành công việc bức xạ của cơ sở

Phần II. Phân tích an toàn khi chấm dứt hoạt động

1. Lý do chấm dứt hoạt động.

2. Phân tích các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ trong việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ; xử lý, quản lý nguồn phóng xạ và chất thải phóng xạ.

Phần III. Tài liệu kèm theo

- Kế hoạch chi tiết cho việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ;
- Danh mục trang thiết bị để tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ.

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....[113]...)	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
_____	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	_____

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (….[114]…) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - …[115]…..

Căn cứ theo quy định tại (…[116]…)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều …. của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị ….. theo mẫu quy định			
2	….			

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

---

[113] Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

[114] Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

[115] Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

[116] Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

4. Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT, SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp)

Trình tự thực hiện	- Cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT, SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* -Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không đồng ý cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Bản sao bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên hoặc một trong các loại chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT

	(SPECT/CT) đối với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ người phụ trách an toàn bức xạ; bản sao chứng chỉ chuyên môn tương ứng với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ khác quy định tại khoản 3 Điều 21 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 3.Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Ảnh chân dung cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến. * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT, SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	- Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định được nêu ở trên.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành	1. Được đào tạo về an toàn bức xạ tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm.

chính (nếu có)	2. Nhân viên bức xạ đảm nhiệm vị trí người phụ trách an toàn bức xạ phải có trình độ từ cao đẳng trở lên. 3. Nhân viên bức xạ đảm nhiệm các vị trí quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, trừ người phụ trách an toàn bức xạ phải được đào tạo các nội dung chuyên môn tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm. Trường hợp Việt Nam chưa có cơ sở đào tạo chuyên môn được cơ quan có thẩm quyền cho phép, cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ phải có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với loại hình đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 05. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

Ảnh 3 x 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ NHÂN VIÊN BỨC XẠ

Kính gửi: **……..……[117]…….**

1. Tên cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Số điện thoại: 6. E-mail:
7. Đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ để đảm nhiệm công việc sau:

- ☐ Kỹ sư trưởng, giám đốc lò phản ứng hạt nhân;
- ☐ Trưởng ca, trưởng kíp vận hành lò phản ứng hạt nhân;
- ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ[118];
  - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (sử dụng thiết bị phát tia X, trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp);
  - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT);
  - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (trong các trường hợp còn lại).
- ☐ Người phụ trách tẩy xạ;
- ☐ Người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;
- ☐ Người quản lý nhiên liệu hạt nhân;
- ☐ Nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân;
- ☐ Nhân viên vận hành máy gia tốc;
- ☐ Nhân viên vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ;
- ☐ Nhân viên sản xuất, chế biến chất phóng xạ;
- ☐ Nhân viên chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.

8. Các tài liệu kèm theo:

(1)
(2)
.....

....., ngày .... tháng ... năm ...
NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

---

[117] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[118] Chọn loại hình phù hợp với công việc bức xạ tiến hành

Mẫu số 19. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN XÁC NHẬN KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Địa chỉ thường trú:
5. Địa chỉ liên lạc:
6. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:
   - Ngày cấp: - Nơi/Cơ quan cấp:
7. Số điện thoại:
8. Trình độ chuyên môn:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học (liên quan đến lĩnh vực thực hiện dịch vụ)	Văn bằng, chứng chỉ

9. Kinh nghiệm làm việc:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên cơ quan/tổ chức nơi làm việc	Công việc chính được giao

10. Kinh nghiệm giảng dạy (Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và nhân viên thực hiện công việc liên quan đến vật lý y khoa). Cung cấp thông tin chi tiết các khóa đào tạo/lớp đào tạo đã tham gia giảng dạy (Tên khóa đào tạo, nơi tổ chức, đơn vị tổ chức, thời gian tổ chức).

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC NƠI LÀM VIỆC

...., ngày.... tháng... ..năm....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

5. Khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.

Trình tự thực hiện	1. Các trường hợp và thời điểm phải thực hiện thủ tục khai báo: a) Tổ chức, cá nhân tiếp nhận, sở hữu nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp trên mức miễn trừ khai báo nộp Phiếu khai báo đến *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* Việc khai báo phải được thực hiện trong 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp. b) Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ khi không còn nhu cầu sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ và có kế hoạch chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ cho Tổ chức, cá nhân khác nộp Phiếu khai báo đến *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* Tổ chức, cá nhân chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ phải thực hiện việc khai báo trong vòng 30 ngày làm việc, kể từ ngày có ý định chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ. 2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo, *UBND cấp tỉnh* có trách nhiệm cấp Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. ** Lưu ý: Trường hợp Phiếu khai báo là thành phần của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép không cần cấp Giấy xác nhận khai báo.*
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính *tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	1. Thành phần hồ sơ: Phiếu khai báo tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp và Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ khi không còn nhu cầu sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ và có kế hoạch chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ cho Tổ chức, cá nhân khác
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Phiếu khai báo tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín: Mẫu số 03, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ (gắn với thiết bị bức xạ): Mẫu số 04, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín đã qua sử dụng: Mẫu số 05, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nguồn phóng xạ hở: Mẫu số 06, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo thiết bị phát tia X (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT): Mẫu số 09, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo máy gia tốc: Mẫu số 10, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP - Phiếu khai báo máy phát nơtron Mẫu số 11, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP - Phiếu khai báo vật liệu hạt nhân nguồn: Mẫu số 12, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Mẫu số 13, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo thiết bị hạt nhân: Mẫu số 14, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo chất thải phóng xạ: Mẫu số 15, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 03. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (KHÔNG GẮN VỚI THIẾT BỊ)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xêri (Serial Number):[119]

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[120] Ngày xác định hoạt độ:[121]

6. Mục đích sử dụng:

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[122]

□ Thăm dò địa chất □ Phân tích huỳnh quang tia X

□ Chuẩn thiết bị

□ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

□ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

□ Nhận chuyển giao từ tổ chức / cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

---

119 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

120 Hoặc hoạt độ cực đại trong trường hợp nhập khẩu

121 Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

122 Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

9. Nơi đặt/sử dụng nguồn:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 04. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (GẮN VỚI THIẾT BỊ BỨC XẠ, THIẾT BỊ CHIẾU XẠ)[123]

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):[124]

3. Số xê-ri (Serial Number):[125]

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):[126] Ngày xác định hoạt độ:[127]

6. Mục đích sử dụng:

- □ Chụp ảnh phóng xạ
- □ Chiếu xạ công nghiệp
- □ Xạ trị từ xa
- □ Nghiên cứu, đào tạo
- □ Thăm dò địa chất
- □ Chuẩn thiết bị
- □ Xạ trị áp sát
- □ Máy đo trong công nghiệp[128]
- □ Phân tích huỳnh quang tia X

[123] Tổ chức sau khi được cấp phép sử dụng nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải khai báo thông tin về nguồn phóng xạ sau mỗi lần thay thế.

[124, 3, 5] Không yêu cầu đối với nguồn trong thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép

[126] Hoặc hoạt độ cực đại đối với nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép

[128] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

□ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

□ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:

□ Tiếp nhận từ tổ chức / cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

□ Không □ Có

III. THIẾT BỊ BỨC XẠ

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

5. Thiết bị di động hay lắp đặt cố định: □ Di động □ Cố định

6. Nơi đặt (đối với thiết bị lắp đặt cố định):

7. Khối lượng urani nghèo dùng để che chắn nguồn (nếu có):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 05. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci): Ngày xác định hoạt độ:

6. Đã được sử dụng vào mục đích:

□ Xạ trị từ xa □ Xạ trị áp sát

□ Nghiên cứu và đào tạo □ Máy đo trong công nghiệp[129]

□ Thăm dò địa chất □ Chụp ảnh phóng xạ

□ Chiếu xạ công nghiệp □ Phân tích huỳnh quang tia X

□ Chuẩn thiết bị □ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đã được cấp:

Số giấy phép: Ngày cấp:

Nơi cấp:

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý (nếu có):

2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

[129] Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Mẫu số 06. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ HỞ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1.Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1 Tên đồng vị phóng xạ:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Công thức hóa học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):

- Trong một năm (Đối với nhập khẩu/ xuất khẩu/ sử dụng):

- Trong một chuyến hàng (Đối với vận chuyển):

6. Mục đích sử dụng:

□ Chẩn đoán y tế □ Điều trị y tế

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Đánh dấu đồng vị phóng xạ

□ Mục đích khác (ghi rõ):

7. Nơi sử dụng:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU *(Ký, ghi rõ họ tên)*	NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

Mẫu số 07. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ TRONG SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN CHẤT PHÓNG XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1 Tên đồng vị phóng xạ:

2. Công thức hóa học:

3. Trạng thái vật lý:

4. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):

- Trong một năm (Đối với sản xuất/chế biến):

5. Mục đích sử dụng:

□ Chẩn đoán y tế □ Điều trị y tế

□ Nghiên cứu, đào tạo □ Đánh dấu đồng vị phóng xạ

□ Mục đích khác (ghi rõ):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 08. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ X-QUANG CHẨN ĐOÁN TRONG Y TẾ, THIẾT BỊ CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH TÍCH HỢP VỚI PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Điện áp cực đại (kV):

7. Dòng cực đại (mA):

8. Mục đích sử dụng:

□ Soi, chụp chẩn đoán tổng hợp □ Soi, chụp chẩn đoán có tăng sáng truyền hình

□ Chụp vú □ Chụp răng

□ Đo mật độ xương □ Chụp cắt lớp vi tính

□ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

□ Cố định □ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

III. ĐẦU BÓNG PHÁT TIA X (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

IV. BÀN ĐIỀU KHIỂN

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

V. BỘ PHẬN TĂNG SÁNG (đối với thiết bị tăng sáng truyền hình)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/**
(Ký, ghi rõ họ tên)	**CÁ NHÂN KHAI BÁO**
	(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 09. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Điện áp cực đại (kV):[130]
7. Dòng cực đại (mA):[131]
8. Mục đích sử dụng:

□ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp □ Kiểm tra bo mạch điện tử
□ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa □ Phân tích huỳnh quang tia X
□ Máy đo trong công nghiệp[132]
□ Mục đích khác (ghi rõ):

9. Cố định hay di động:

□ Cố định: □ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

130, 2 Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

132 Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Mẫu số 10. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO MÁY GIA TỐC

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH MÁY

1. Tên máy:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Phát tia: □ Photon Năng lượng cực đại:.....MV
□ Electron Năng lượng cực đại:.....MV
□ Tia khác (ghi rõ):..... Năng lượng cực đại:.....MV
7. Dòng cực đại: .....mA
8. Loại: □ Tuyến tính □ Cyclotron
9. Mục đích sử dụng:
□ Điều trị □ Nghiên cứu và đào tạo
□ Sản xuất đồng vị phóng xạ □ Chiếu xạ khử trùng, xử lý vật liệu
□ Mục đích khác (ghi rõ):
10. Cố định hay di động:
□ Cố định: □ Di động
11. Bộ phận phát tia X kèm theo (nếu có)
- Mã hiệu (Model):
- Số xê-ri (Serial Number):
12. Nơi đặt máy cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 11. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO MÁY PHÁT NƠTRON

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH MÁY

1. Tên máy:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Năng lượng nơtron cực đại:
- Điện áp gia tốc cực đại:
- Loại bia:
- Hoạt độ phóng xạ của bia:
7. Mục đích sử dụng:
□ Nghiên cứu và đào tạo
□ Thăm dò địa chất
□ Phân tích
□ Mục đích khác (ghi rõ):
8. Cố định hay di động:
□ Cố định □ Di động
9. Nơi đặt máy cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 12. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN NGUỒN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân nguồn:

2. Khối lượng:

3. Thành phần hoá học:

4. Trạng thái vật lý:

5. Nơi lưu giữ, sử dụng:

6. Mục đích sử dụng:

7. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 13. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

II.1. DẠNG VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

□ Bó nhiên liệu[133] □ Không ở dạng bó nhiên liệu[134]

II.2. VẬT LIỆU HẠT NHÂN Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

1. Mã hiệu từng bó nhiên liệu:

2. Hãng, nơi sản xuất:

3. Khối lượng từng bó nhiên liệu:

4. Khối lượng của vật liệu hạt nhân trong từng bó nhiên liệu:

5. Khối lượng urani:

6. Khối lượng đồng vị U-235:

7. Độ làm giàu trung bình của một bó nhiên liệu:

8. Thành phần hoá học hoặc thành phần hợp kim chính của nhiên liệu:

9. Vật liệu vỏ bọc bó nhiên liệu:

10. Mục đích sử dụng:

11. Nơi sử dụng:

II.3. VẬT LIỆU HẠT NHÂN KHÔNG Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân:

2. Khối lượng:

3. Thành phần hoá học:

4. Trạng thái vật lý:

---

[133] Nếu vật liệu hạt nhân ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.2.
[134] Nếu vật liệu hạt nhân không ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.3.

5. Khối lượng của đồng vị phân hạch:

6. Độ làm giàu của thành phần đồng vị:

7. Số hạng mục:

8. Mục đích sử dụng:

9. Nơi sử dụng và lưu giữ:

10. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/**
(Ký, ghi rõ họ tên)	**CÁ NHÂN KHAI BÁO**
	(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 14. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ HẠT NHÂN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:

2. Mã hiệu (Model):

3. Số xê-ri (Serial Number):

4. Hãng, nơi sản xuất:

5. Năm sản xuất:

6. Các thông số kỹ thuật chính:

7. Mục đích sử dụng:

8. Nơi đặt thiết bị:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 15. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
_____

PHIẾU KHAI BÁO CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Địa chỉ liên lạc:

3. Số điện thoại: 4. Số Fax:

5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

1. Tên các đồng vị phóng xạ chính trong chất thải:

2. Xuất xứ chất thải:

3. Hoạt độ riêng (Bq/kg hoặc Bq/l)[135]:

4. Trạng thái vật lý:

☐ Rắn ☐ Lỏng

5. Khối lượng (đối với dạng rắn) hoặc thể tích (đối với dạng lỏng):

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý:

2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

[135]Giá trị suất liều cực đại bề mặt đối với vật thể nhiễm bẩn phóng xạ hoặc giá trị suất liều cực đại tại khoảng cách 1m đối với vật thể nhiễm bẩn được đóng gói.

6. Thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ đã qua sử dụng có tổng hoạt độ nhỏ hơn hoặc bằng mức thanh lý quy định tại Phụ lục XII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP có nhu cầu thanh lý nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và trả lời bằng văn bản xác nhận hoặc từ chối.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Văn bản đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Danh mục nguồn phóng xạ đã qua sử dụng đề nghị thanh lý; 3. Bản sao tài liệu trình bày phương thức thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng; 4. Bản sao chứng chỉ của nguồn phóng xạ đề nghị thanh lý hoặc bản sao phiếu đánh giá hoạt độ phóng xạ đối với các nguồn phóng xạ đã qua sử dụng đề nghị thanh lý, được cấp bởi Tổ chức đã được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động dịch

	vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử về đánh giá hoạt độ phóng xạ. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Văn bản xác nhận hoặc từ chối
Phí, lệ phí (nếu có)	Chưa có quy định
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	Văn bản đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 12. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ
(……[136]…….)

Kính gửi: **……..……[137]…….**

1. Tên tổ chức[138]/cá nhân đề nghị:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[139]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Nội dung đề nghị:
9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   …

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

---

[136] Ghi rõ nội dung đề nghị thẩm định, phê duyệt.
[137] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 49 đến Điều 62 Nghị định này.
[138] Tổ chức đề nghị là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp.
[139] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị thì chỉ cần khai *Số CC/CCCD/ Hộ chiếu.*

7. Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở

Trình tự thực hiện	- Tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở nộp 01 bộ hồ sơ đến *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* khi tiến hành các công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử sau đây: + Vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu; + Sử dụng thiết bị bức xạ phát tia X trong chụp ảnh công nghiệp; sử dụng nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ; + Sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ; + Sản xuất, chế biến chất phóng xạ; + Xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ; + Vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo quy chuẩn hoặc tiêu chuẩn quốc gia về An toàn bức xạ-Quản lý chất thải phóng xạ- Phân loại chất thải phóng xạ; + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử- Lắp đặt nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ. -Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố, *UBND cấp tỉnh* có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và ra Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố. Trường hợp không phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố thì chậm nhất trong

	thời hạn này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính *tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Kế hoạch ứng phó sự cố được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	10 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử sau đây thuộc trường hợp phải thực hiện việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cơ sở : + Vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu; + Sử dụng thiết bị bức xạ phát tia X trong chụp ảnh công nghiệp; sử dụng nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ; + Sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ; + Sản xuất, chế biến chất phóng xạ; + Xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ; + Vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo quy chuẩn hoặc tiêu chuẩn quốc gia về An toàn bức xạ-Quản lý chất thải phóng xạ- Phân loại chất thải phóng xạ; + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử- Lắp đặt nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ.

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở: + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ I, II và III và Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp: 5.000.000 đồng/1 bản kế hoạch. + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 2 (trừ nguồn phóng xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp), nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6: 2010/BKHCN, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp và các máy gia tốc: 2.000.000 đồng/1 bản kế hoạch. + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN, thiết bị phát tia X quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác: 500.000 đồng/1 bản kế hoạch. Trường hợp nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Kế hoạch ứng phó sự cố được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	Không
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ

	và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 12. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ
(……[140]……)

Kính gửi: **……..……[141]…….**

1. Tên tổ chức[142]/cá nhân đề nghị:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức[143]:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Nội dung đề nghị:
9. Các tài liệu kèm theo:
   (1)
   (2)
   …

....., ngày .... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

---

[140] Ghi rõ nội dung đề nghị thẩm định, phê duyệt.
[141] Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 49 đến Điều 62 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..
[142] Tổ chức đề nghị là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp.
[143] Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị thì chỉ cần khai *Số CC/CCCD/ Hộ chiếu.*

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

8. Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

Trình tự thực hiện	- Cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính *tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 11 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Bản sao các văn bằng, Chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề; 3. Bản sao tài liệu chứng minh kinh nghiệm làm việc phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề. Đối với cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ hoặc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phải có giấy xác nhận kinh nghiệm giảng dạy, trợ giảng của các tổ chức đào tạo; 4. Văn bản xác nhận quá trình thực hiện dịch vụ đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng

	năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; 5. Ảnh chân dung cỡ 03 cm x 04 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 03 cm x 04 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến (loại ảnh căn cước công dân, căn cước hoặc hộ chiếu). * *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	07 ngày làm việc.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo theo Mẫu số 05 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: 200.000 đồng/1 chứng chỉ. Trường hợp nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định được nêu ở trên.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 11 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự. 2. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc phù hợp với từng loại hình dịch vụ tương ứng theo quy định về Đào tạo an toàn bức xạ; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và Kiểm xạ, tẩy xạ, đánh giá hoạt độ phóng xạ, lắp đặt nguồn phóng xạ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ, đo liều chiếu xạ cá nhân, kiểm định thiết bị bức xạ, hiệu chuẩn thiết bị

	ghi đo bức xạ hoặc thử nghiệm thiết bị bức xạ tại Điều 72 và Điều 73 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 3. Có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ được cấp bởi cơ sở đào tạo do cơ quan có thẩm quyền cho phép đối với các loại hình dịch vụ từ điểm b đến điểm i khoản 2 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Trường hợp Việt Nam chưa có cơ sở đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cho phép, phải đáp ứng một trong các điều kiện sau: có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp; đã tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực dịch vụ đề nghị cấp chứng chỉ. 4. Có kinh nghiệm tham gia giảng dạy hoặc trợ giảng tại các cơ sở đào tạo đối với loại hình dịch vụ Đào tạo an toàn bức xạ; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 11. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3 x 4

....,ngày.... tháng... năm....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Số điện thoại cố định: Số điện thoại di động:
6. Email:
7. Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ về:

□ Kiểm xạ.

□ Tẩy xạ.

□ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.

□ Lắp đặt nguồn phóng xạ.

□ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.

□ Đo liều chiếu xạ cá nhân.

□ Kiểm định thiết bị bức xạ.

□ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.

□ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.

□ Đào tạo an toàn bức xạ.

□ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): …

8. Tài liệu kèm theo:

(1)…….

(2) ……

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 19. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN XÁC NHẬN KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Địa chỉ thường trú:
5. Địa chỉ liên lạc:
6. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:
   - Ngày cấp: - Nơi/Cơ quan cấp:
7. Số điện thoại:
8. Trình độ chuyên môn:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học (liên quan đến lĩnh vực thực hiện dịch vụ)	Văn bằng, chứng chỉ

9. Kinh nghiệm làm việc:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên cơ quan/tổ chức nơi làm việc	Công việc chính được giao

10. Kinh nghiệm giảng dạy (Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và nhân viên thực hiện công việc liên quan đến vật lý y khoa). Cung cấp thông tin chi tiết các khóa đào tạo/lớp đào tạo đã tham gia giảng dạy (Tên khóa đào tạo, nơi tổ chức, đơn vị tổ chức, thời gian tổ chức).

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC NƠI LÀM VIỆC

...., ngày.... tháng... ..năm....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

9. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.

	3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 6. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định để cấp giấy Đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	- Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại điểm b và i khoản 2 Điều 21 của Nghị định này).
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký. 2. Đáp ứng các điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh: a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung; c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ ít nhất 01 lần trong 03 tháng; d) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục VI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP . Trường hợp lắp đặt nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP . 3. Có buồng thao tác (hot cell) hoặc trang thiết bị che chắn bức xạ khi thao tác với nguồn phóng xạ. 4. Có thiết bị ghi đo bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của loại bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa. Thiết bị ghi đo bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận; có trang thiết phù hợp để lắp đặt nguồn phóng xạ; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ. 5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

	6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 08. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh…*

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
   - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
   - □ Kiểm xạ.
   - □ Tẩy xạ.
   - □ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
   - □ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
   - □ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
   - □ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
   - □ Kiểm định thiết bị bức xạ.
   - □ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
   - □ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
   - □ Đào tạo an toàn bức xạ.
   - □ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): …
8. Tài liệu kèm theo:
   (1)…
   (2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:

2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:

3. Địa chỉ liên lạc:

4. Số điện thoại: 5. Fax:

6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

Mẫu số 18. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ VÀ TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

I. THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Tên thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ	Mã hiệu, số xê-ri, hãng, nơi sản xuất	Đặc trưng kỹ thuật	Ngày tháng năm và tổ chức thực hiện kiểm định/ hiệu chuẩn gần nhất
1				
…				

II. TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

TT	Tên trang thiết bị bảo hộ lao động	Đặc trưng kỹ thuật	Ngày tháng năm và tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng (nếu có)
1			
…			

....., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 14. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1.Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn [144]

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ
- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2, Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ
- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;

---

[144] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ[145].

5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.

6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.

7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

[145] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

10. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.

	3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định để cấp giấy Đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng

	lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký. 2. Có thiết bị xác định đồng vị phóng xạ. 3. Trường hợp đánh giá hoạt độ trong mẫu phân tích: có mẫu chuẩn, hệ thống xử lý mẫu, thiết bị phân tích mẫu có thông tin đặc tính kỹ thuật phù hợp với đồng vị phóng xạ cần đánh giá. 4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. 5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ. 6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 08. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh…*

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
   - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
   - □ Kiểm xạ.
   - □ Tẩy xạ.
   - □ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
   - □ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
   - □ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
   - □ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
   - □ Kiểm định thiết bị bức xạ.
   - □ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
   - □ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
   - □ Đào tạo an toàn bức xạ.
   - □ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): …
8. Tài liệu kèm theo:
   (1)…
   (2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:

2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:

3. Địa chỉ liên lạc:

4. Số điện thoại: 5. Fax:

6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 14. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1.Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn [146]

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2, Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

---

[146] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ[147].

5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.

6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.

7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

[147] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

11. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.

	3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành	1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng

chính (nếu có)	lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký. 2. Có nguồn phóng xạ chuẩn, thiết bị bức xạ được hiệu chuẩn tại phòng chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân quốc gia hoặc quốc tế. 3. Có phòng chuẩn thực hiện hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ đáp ứng yêu cầu sau: a) Thiết kế che chắn bảo đảm an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ, công chúng và bảo đảm việc hiệu chuẩn không bị ảnh hưởng bởi phóng xạ môi trường; b) Có hệ thống kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm để bảo đảm chất lượng của hoạt động hiệu chuẩn; c) Trường hợp không có thiết kế phòng hoặc không có hướng dẫn về kích thước phòng của nhà cung cấp thiết bị hoặc nguồn chuẩn, phải bảo đảm kích thước tối thiểu của phòng chuẩn theo quy định tại Phụ lục XI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. 5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ. 6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng

	VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 08. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *....., ngày ... tháng... năm ...*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: Số Fax:

4. Email:

5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

6. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
- Số điện thoại:

7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:

□ Kiểm xạ.

□ Tẩy xạ.

□ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.

□ Lắp đặt nguồn phóng xạ.

□ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.

□ Đo liều chiếu xạ cá nhân.

□ Kiểm định thiết bị bức xạ.

□ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.

□ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.

□ Đào tạo an toàn bức xạ.

□ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): …

8. Tài liệu kèm theo:

(1)…

(2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:

2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:

3. Địa chỉ liên lạc:

4. Số điện thoại: 5. Fax:

6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 14. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1.Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn [148]

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2, Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

---

[148] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ[149].

5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.

6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.

7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

[149] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

12. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ. 3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký. 2. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ kiểm xạ. Thiết bị đo

	suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. 3. Trường hợp có đo mức nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt và không khí: có thiết bị đo nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt và không khí; thiết bị này phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. 4. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ. 5. Trường hợp thực hiện dịch vụ tẩy xạ phải có dụng cụ, hóa chất và vật liệu tẩy xạ. 6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 08. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại: Số Fax:

4. Email:

5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

6. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:
- Chức vụ:
- Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
- Số điện thoại:

7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:

□ Kiểm xạ.

□ Tẩy xạ.

□ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.

□ Lắp đặt nguồn phóng xạ.

□ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.

□ Đo liều chiếu xạ cá nhân.

□ Kiểm định thiết bị bức xạ.

□ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.

□ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.

□ Đào tạo an toàn bức xạ.

□ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): …

8. Tài liệu kèm theo:

(1)…

(2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:

2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:

3. Địa chỉ liên lạc:

4. Số điện thoại: 5. Fax:

6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 14. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1.Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn [150]

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2, Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

---

[150] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ[151].

5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.

6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.

7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

[151] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

13. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ

Trình tự thực hiện	- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.
Cách thức thực hiện	Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau: - Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID). - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.* - Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.*
Thành phần, số lượng hồ sơ	I. Thành phần hồ sơ: 1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.

	3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 5. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 6. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
Thời hạn giải quyết	18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính	*UBND cấp tỉnh*
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
Phí, lệ phí (nếu có)	1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 7.000.000 đồng/1 dịch vụ. Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên. 2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.
Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)	- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. - Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

	- Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)	1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký. 2. Có phòng thử nghiệm thiết bị bức xạ đáp ứng các yêu cầu sau: - Thiết kế che chắn bảo đảm an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ và công chúng; - Không tiến hành thử nghiệm đồng thời với hoạt động khác. 3. Bảo đảm điều kiện về an toàn, an ninh như sau: - Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ; - Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung; - Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng; - Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục VI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. 4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. 5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có

	trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ. 6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân. - Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử. - Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID. *- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 08. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	....., ngày ... tháng... năm ...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Tên tổ chức
2. Địa chỉ:
- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
   - Họ và tên:
   - Chức vụ:
   - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
   - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
   - □ Kiểm xạ.
   - □ Tẩy xạ.
   - □ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
   - □ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
   - □ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
   - □ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
   - □ Kiểm định thiết bị bức xạ.
   - □ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
   - □ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
   - □ Đào tạo an toàn bức xạ.
   - □ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): …
8. Tài liệu kèm theo:
   (1)…
   (2)…

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:

2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:

3. Địa chỉ liên lạc:

4. Số điện thoại: 5. Fax:

6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP	**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC**
(Ký, ghi rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)*

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Địa danh), tháng … năm …

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/ BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng … năm …

Mẫu số 14. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1.Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn [152]

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ
- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2, Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ
- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

---

[152] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ[153].

5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.

6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.

7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

[153] Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bẩn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân…; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khoẻ cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khoẻ của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.